

Dẫn nhập: Với cái nhìn chủ quan của người biên soạn, tuyển tập 300 tác giả và tác phẩm đơn thuần chỉ là công việc góp nhặt sỏi đá những tác phẩm tiêu biểu một thời của những tác giả tiền chiến, hậu chiến, trước hay sau 75 của hai miền Nam Bắc, trong nước cũng như ngoài nước, già hoặc trẻ, cũ hoặc mới. Tác giả và tác phẩm được góp mặt mỗi tuần theo thứ tự họ hoặc tên qua mẫu tự *A, B, C...* Xin thành thực cảm ơn những tác giả có mặt trong tuyển tập nhưng vì trở ngại thông tin, chúng tôi đã không thể xin phép quý vị trước khi đăng tải. – Ngô Không Phí Ngọc Hùng.

Tác Giả và Tác Phẩm

Lê Quỳnh Mai (I)

Tiểu sử

Hiện định cư tại Montréal, Canada.

Tác phẩm

Cộng tác: *damau.org*, Văn Học, Hợp Lưu, Đi Tới (Canada)
Tác Giả, Với Chúng Ta (2004) - Gã Đấu Bò Thành Málaga (2005)



Mục Lục

Mẹ tôi và chuyến xe bus 92 - 2

Tình dục và các nhà văn nữ di dân Việt Nam - Thế Uyên - 7

Câm - 9

Phụ đính I :

Gã đấu bò thành Málaga - Madame Butterfly - Hành trình của Eva

Phụ đính II :

Căn nhà không mái ngói - Bước về chiều tàn trên bãi Laguna

(Tim bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)

Mẹ tôi và chuyến xe bus 92



Ảnh Lê Quỳnh Mai

Đôi khi người ta nói niềm tin và ước mơ chỉ là một. Có những niềm tin không bao giờ tắt trong đời sống mà ước mơ lớn nhất của di dân vẫn là giấc mơ hồi hương. Trong số những người ấy có nhiều phụ nữ đã sống gần trọn một thế kỷ với cuộc đại chiến thế giới lần thứ hai. Họ đã rời Hà nội ra đi khi Việt nam bị chia đôi hai bờ vĩ tuyến và phải bỏ quê hương thêm một lần nữa khi biến cố 1975 ập đến. Một trong những phụ nữ can đảm ấy là mẹ tôi.

Theo làn sóng tị nạn gia đình tôi lưu lạc sang Montréal mà sau này mỗi khi viết về quê hương thứ nhì của mình thì tôi quen gọi là thành phố tuyết. Ngoài hệ thống di chuyển tối tân bằng xe điện ngầm đứng hàng thứ ba thế giới và không ít danh lam thắng cảnh thì còn một địa điểm đặc biệt nhưng ít được ai nhắc đến. Đó là chợ bán rau và trái cây lộ thiên Jean talon. Từ ngày định cư tại Canada cho đến nay mẹ tôi đi xe điện ngầm không quá năm lần. Giản dị vì bà bị chóng mặt khi ngồi trên những chuyến tàu lao vun vút trong lòng đất. Lúc ấy gia đình tôi chưa đủ khả năng mua xe hơi để di chuyển nên xe bus 92 là phương tiện duy nhất của mẹ tôi đến chợ bán trái cây lộ thiên. Chợ này được gọi theo tên con đường dài hun hút từ đông qua tây của thành phố và nó cắt ngang đại lộ Côte des neiges để đổi tên đường tạo thành một lần ranh vô hình chia hai khu giàu nghèo của vùng này. Nằm dưới chân núi Mont Royal là đại lộ chính dài hun hút mà đoạn giữa là dân nghèo trú ngụ trong khi hai đầu nam bắc thì có các biệt thự thuộc về những gia đình giàu có của thị trấn Westmount và Mont Royal. Dọc hai bên đại lộ là cửa hàng thương mại san sát nhau xen kẽ ngân hàng bệnh viện và nghĩa trang lâu đời nhất thành phố. Phía sau khu thị tứ tấp nập ấy là những dãy cao ốc và chung cư. Có rất nhiều người Do thái và Ấn độ sống trong khu vực này nhưng nơi đây cũng chứng kiến không ít di dân Việt nam đến ở lúc hàn vi và ra đi khi khá giả.

Lúc ấy gia đình tôi ở trong khu chung cư Bedford đối diện trung tâm thương mại Plaza Côte des neiges và là nơi tụ tập của hầu hết các sắc dân thiểu số vào mỗi cuối tuần. Nhờ nét đặc thù này mà thời gian đầu xa Saigon tụi tôi tìm được niềm vui không tốn cắc nào mà rất thú vị. Cứ đến sáng thứ bảy em Nga và tôi rủ nhau đi một vòng trong khu bán fast food để nghe "những người ngoại quốc" nói chuyện bằng nhiều ngôn ngữ lạ tai mà cả đời chưa chắc ai có cơ hội được nghe. Thích nhất là nghe tiếng Ấn độ vì không thể nào tin được là họ chưa hề cắn vào lưỡi khi nói chuyện! Nhờ vậy mà tôi có khả năng đoán gần chính xác người đi sau lưng mình là dân xứ nào khi họ đang nói bằng tiếng Anh hoặc Pháp. Đối diện plaza là cửa hàng khổng lồ Pascal bán dụng cụ sửa chữa nhà cửa mà một bên tường chạy song song theo dãy chung cư. Phía đầu đường là tiệm bán thực phẩm Á đông duy nhất chưa kể các cửa hàng lớn nhỏ có đủ các thứ thông dụng. Nhờ khu phố thương mại đa dạng này mà bốn mùa xuân hạ thu đông phố Côte des neiges có không khí vui như Tết. Giới giàu sụ và dân nghèo mặt đụng độ nhau mỗi ngày ở

đây. Khách bộ hành sẽ biết ngay ai là dân giàu lái xe "xịn" và ai là dân "không xịn" lái xe cũ có ống bô nổ rầm rầm phun khói mù mịt mà cứ khoái bóp kèn liên hồi để giật le với và người đi xe bus!

Tiệm bán thực phẩm Hưng Long ở đầu đường Bedford là địa điểm mẹ tôi đi chợ thường xuyên. Cho đến bây giờ tôi vẫn nghĩ đó là nơi đã giúp bà can đảm hơn khi không biết nói tiếng bản xứ mà lại sống trong khu vực dân di cư ngoại quốc. Nếu muốn tìm mẹ tôi vào buổi sáng thì chỉ cần đến cửa hàng có chu vi nhỏ bằng một phần tư chợ bán thực phẩm lớn tại little Saigon ở Cali là thấy bà ở trong đó. Vào thời gian ấy cầm được chai nước mắm đã là hạnh phúc và nhìn được chai tương cụ thể chỉ là giấc mơ hồi hương nên mẹ tôi dự trữ đủ loại thực phẩm đóng hộp vì sợ con buôn làm giá không chịu xuất cảng sang Canada nữa! Lúc cửa tiệm vắng hoe mẹ tôi trở thành "thượng khách" của bà chủ với những câu chuyện không dứt về đủ đề tài. Nhờ vậy tôi và con gái bà ấy trở thành bạn dù cho đến bây giờ tôi không biết tên thật của mẹ Hoa là gì ngoài bí danh là "bà Hưng Long" như mẹ tôi vẫn thường gọi! Khi đến Québec mẹ tôi không còn trẻ để học lớp pháp văn của chính phủ dành cho di dân. Ban ngày mọi người đi vắng thì bà làm công việc năm xưa của chị Vân người giúp việc theo gia đình di cư vào Nam vẫn làm. Thế là bỗng chốc gia đình tôi nhập chung với đám di dân nghèo nhất Canada mà phương tiện di chuyển chính chỉ là xe điện ngầm và xe bus. Buổi sáng hôm nào mẹ tôi đi chợ xách về những túi ni lông nặng trĩu thì bữa cơm chiều hôm ấy cả nhà sẽ được nghe đủ các chuyện ngoài phố mà đặc biệt là các màu xe hơi. Sau này bà kể là lúc đó thích nhìn màu sắc vì ước có tiền mua chiếc xe cũ để cả nhà di chuyển cho đỡ khổ vào mùa đông lạnh cắt da. Thời gian ấy những bữa cơm chiều của gia đình thật thú vị khi được nghe đủ thứ chuyện vui buồn ở ngoài phố. Vô tình mẹ tôi trở thành một trong số những người kể chuyện hay nhất mà tôi được gặp trong đời vì đó là một chuỗi liên kết nhiều câu chuyện tầm thường nhưng có những hình ảnh sống động thật nhất của con người.

Ở cách "ấp" của gia đình tôi một căn là gia đình "ông bà Patel". Vào ngày hè nắng chang chang bà vợ mập thù lù mặc quốc phục màu sắc rực rỡ nhưng không nói được tiếng Anh Pháp trong khi ông chồng thấy hàng xóm thì nhanh miệng líu lo một câu với giọng diễn tả thật cao "how arrrrrrrre youuuuuuu?". Nếu hỏi ngược lại câu kế tiếp thì ông ấy giả vờ điếc và thản nhiên đi như không thấy ai trước mặt. Có lần mẹ tôi làm chả giò thơm phức mang biếu thì chẳng những không được cảm ơn mà còn bị từ chối một câu phủ phàng "cha gio no good" khi họ biết món ăn quốc hồn quốc túy này được làm bằng thịt heo đến nỗi mẹ tôi tức quá phải thốt lên "biết thế chả thêm khen vợ nó nấu cà ri ngon". Hóa ra là ông bà Patel theo đạo Hồi mà tụi tôi không biết! Rồi không nhớ từ lúc nào tên bà chủ chung cư có thân hình ốm nhom cao nhông bị mẹ tôi đổi là "cô Ket Chup". Nếu chào "hello! mrs CupChick" thì bị sửa lưng ngay "no, please! i am not mrs Cupchick, I am miss CupChick". Vào những chiều hè xẩm tối cô chủ chung cư chăm chỉ rào trên vỉa hè Bedford để nhặt những chồng báo cũ trong đồng rác đang chờ được vất đi vào sáng hôm sau. Ban đầu tôi ngỡ cô Do thái "quá đất" này keo kiệt không dám bỏ vài chục xu mua báo đọc. Nhưng nhờ một lần mang ngân phiếu trả tiền nhà mà tôi khám phá ra chung quanh căn phòng cô ấy chất đầy báo cũ để chống lạnh. Mà trông cô Ket Chup cũng y hệt chai nước sốt cà chua đã được xài gần hết. Làm chủ hai căn chung cư to tướng nhưng cô xài rất kỹ và sống độc thân với bà mẹ già lùn hơn con gái cả cái đầu. Tại vì không chồng nên cô rất khó chịu nếu bị gọi bằng bà! Hai mẹ con thường mặc chung mớ quần áo cũ rích nhau nát. Nếu hôm trước bà mẹ ra phố với cái váy quét sạch lề đường thì hôm sau cô con gái mặc y hệt cái váy ấy để lộ hai cái cổ chân khăng khiêu lêu nghêu. Có lần mẹ tôi thấy tội nghiệp mà quên mất là mình nghèo quá so với chủ chung cư nên mua tặng họ một khăn quàng cổ vì "trông cô Ket Chup rách quá con ạ!". Tuy con gái mang tiếng được tặng nhưng hôm sau là bà mẹ "khai trương" quà trước. Từ đó tụi tôi gọi họ là "bà Ket Chup" và "cô Ket Chup" để phân biệt cho khỏi bị lẫn lộn!



Ảnh Lê Quỳnh Mai

Thời gian sau chung cư có thêm cặp vợ chồng rất trẻ dọn đến ở tầng dưới. Ban đầu chúng tôi ngỡ đó là gia đình người Kampuchia nhưng nhờ nghe câu chửi thề liên tục của anh chồng mặt non choẹt thì mới biết họ là người đồng hương! "Nhà thằng đù" là do mẹ tôi đặt vì cứ mở miệng ra thì câu đầu tiên của anh chàng đào đất bắt giun bán cho dân câu cá chuyên nghiệp sẽ là "đù má nó!". Một hôm mẹ tôi leo lên được tầng lầu ba chưa bước vào nhà đã cười ngất "trời ơi! cái thằng đù nó quen mồm chửi thề đến nỗi chửi cả mẹ". Lúc ấy em Bình nóng cả mặt đò... đại chiến với thằng đồng hương mất dạy! Nhưng sau đó mẹ tôi kể rõ là anh chàng đù này có lòng tốt

muốn mời bà đi uống cà phê mà lại nói thế này "đù má bác khỏe hông bác? đù mẹ! bữa chủ nhật rồi con bán trùn bộn tiền, đù má! mời bác đi uống ly cà phê với con cho dzui". Mẹ tôi dí dỏm hỏi ngược "mày muốn mời bác mà cứ... đù hoài thì làm sao mà bác dám đi uống cà phê với mày?". Thế là anh chàng toe toét "xin lỗi bác, đù má nó! nói riết rồi quen đâu có nhớ gì bác ơi!". Nhưng cái "nick name thằng đù" không làm anh ta giận mà còn thích thú khi biết mẹ tôi hay quên "hôm nay cháu có làm không đù?". Có một lần bà đi chợ vào ngày cuối thu thì gặp đù giữa đường. Thế là anh chàng túm mấy cái bao ni lông rồi đi te te phía trước "đù má nó! lạnh dzậy mà bác ra đường làm chi? già rồi ăn gì cho qua mùa lạnh này chớ hơi sức nào mà bác xách nặng như dzậy, đù má nó" đến nỗi mẹ tôi phải bật cười khi kể lại. Có lẽ công việc bắt giun khó khăn vì mùa hè quá ngắn ngủi nên sau vài năm làm dân chung cư Bedford thì "nhà thằng đù" đi phiêu bạt nơi nào không biết. Ngày dọn nhà họ dắt nhau sang chào "bác ở lại mạnh giỏi héng, con đi qua chỗ khác kiếm công... chiện mần ăn, chớ ở đây lạnh khó sống quá chời!". Khi họ bước ra cầu thang thì mẹ tôi đến bên cửa sổ nhìn xuống đường thật lâu và bữa cơm chiều hôm ấy bà lặng lẽ không nói câu nào. Sau này có lần nhớ đến thời nghèo khó ở chung cư Bedford thì em Nga hỏi "Không biết có ai gọi anh đó là thằng đù nữa không há?!". Những năm kế tiếp ở xứ lạ mẹ tôi hay nhắc về tuổi thơ của bà ở Hà nội và những ngày di cư sống ở Saigon. Lúc ấy không thể hiểu được nỗi nhớ nhà trong lòng bà như thế nào cho đến ngày tôi nhìn thấy mẹ mình đứng lang thang ở trạm xe lửa nhìn sang con đường sắt bên kia Jean Talon. Đó là nơi mà xe bus 92 chạy ngang để đến chợ lộ thiên bán trái cây. Lúc ấy bố tôi đã mất được mấy năm. Khi gặp tôi hỏi tại sao bà đến đây một mình. Mẹ tôi nhìn quanh quần từ sân ga xe lửa đến con đường sắt dài ngoẵng một lúc thật lâu rồi chậm rãi nói "*Mẹ nhớ bố lúc ông ấy còn sống hay dắt mẹ ra đây chờ xe lửa chạy qua khu đường rầy bên kia đường*". Trong giọng nói run run của khuôn mặt trắng ngần là cặp mắt nâu to với nhiều nếp nhăn chung quanh nhưng vẫn long lanh như mặt nước hồ thu nơi xứ lạ. Khi sinh thời và khỏe mạnh bố tôi thường dắt bà đi thăm khắp thành phố tuyệt để chỉ những điều mà mẹ tôi chưa bao giờ được biết. Thời gian ấy có lẽ là chuỗi ngày hạnh phúc và có cảm giác an toàn nhất của bà. Sau này mẹ tôi như một cánh chim lẻ bạn khi ông ngã bệnh rồi bán thân bắt toại đến mười năm lúc nghe tin anh Hòa và Hoàng em họ tôi bị mất tích trên đường vượt biển qua ngả Thái lan. Khi còn trẻ mẹ tôi là phụ nữ đẹp như từng được khen. Lúc lớn tuổi bà không còn như xưa mà làn da vẫn trắng như phụ nữ âu mỹ. Nhưng trong buổi sáng rực nắng hè hôm ấy tôi chỉ nhìn thấy hình ảnh nhỏ bé lẻ loi của một bà cụ già Á đông trong bộ y phục tây phương đang đứng bơ vơ giữa trời xa lạ để tìm về Việt nam. Có lẽ mẹ tôi chờ ở ga Jean Talon vì nhớ Saigon, nơi cũng có chuyến xe lửa đêm chạy rầm rầm qua ga số 6 và có những chuyến bus vàng đỏ về trạm cuối trên con đường cắt ngang Nguyễn huỳnh Đức dẫn ra Công Lý.

Muốn đến chợ lộ thiên thì mẹ tôi phải đi bộ từ nhà dọc xuống cuối đường Côte des neiges và quẹo tay phải để đến trạm bus 92 gần nhất. Một lần tôi hốt hoảng vì bà đi lâu quá chưa vợ. Chờ mãi đến xẩm tối một xe cảnh sát ngừng trước cửa chung cư và ông "phú lít" to con trẻ măng bước xuống trịnh trọng mở cửa sau. Mẹ tôi từ tốn ra khỏi xe bắt tay cảm ơn "merci beaucoup!". Đó là câu tiếng Pháp mà bà nói nhiều lần nhất. Hóa ra Jean Talon đang được trùng tu nên tài

xé bus 92 lái qua tuyến đường khác. Khi thấy không giống nơi đã qua thì mẹ tôi vội xuống xe. Nhưng vì không biết nói tiếng Pháp để hỏi cách trở về nên bà đi vòng vòng tìm đường ra rồi cuối cùng phải vẫy xe cảnh sát ra dấu nhờ chở về nhà. Có lần bà nhắc chuyện bị lạc "tụi Còi hiền lành tử tế với mình quá, chỉ phải tội ở đây lạnh chịu không nổi". Còi là tiếng lóng để gọi dân bản xứ Québécois. Ngồi trên chuyến xe bus 92 chắc chắn mẹ tôi đã tìm lại được hình ảnh Saigon năm xưa và ngôi nhà của gia đình nằm giữa khu Công Lý có hăng "ô tô buýt vàng" như mọi người vẫn gọi thế. Chắc chắn bà cũng nhìn lại được đường rầy số 6 khi nghe tiếng còi tàu hụ ở ga xe lửa Jean Talon.

Thời gian sau mẹ tôi đã quen đường phố và hiểu một số câu nói thông dụng nhưng bà hay rủ tôi đi chợ Jean Talon bằng xe bus 92 mà không muốn được chở bằng xe hơi. Hồi xưa bà thích dẫn con gái đi chợ vào sáng thứ bảy. Lần đầu con bé hí hửng tưởng đi chợ Saigon để có cơ hội tò mò nhìn thấy tương lai của mình xuyên qua những cái xú cheng nhọn hoắt treo tòng teng trong các cửa hàng chật hẹp. Nhưng đến lần thứ ba tôi tỏn quá nhất định không chịu đi theo nữa. Vì lần nào cũng bị bà gởi ngồi ở cửa hàng bán tàu hũ trong chợ Ông Tạ trong lúc đi mua thịt cá vì sợ mùi hôi dính vào tóc con gái. Mà mẹ tôi lại có tánh kỹ nên đi một vòng rồi không chừng đến vòng thứ ba mới mua được hàng. Chưa kể chợ ở Việt nam nhỏ nên gặp người quen là chuyện thường. Thật mắc cỡ cho đứa con nít chưa tới mười tuổi phải ngồi chờ mẹ giống như con khỉ bị khách hàng mua đậu hũ xoa đầu "con bé lại Ấn độ này là con ai mà coi ngộ quá". Tức cười nhất là lần ở phòng nha sĩ trên đường Hai Bà Trưng khu Tân Định. Hôm đó ngồi trên ghế mà run vì tôi sợ nhất là nha sĩ. Ông ấy nhìn bệnh nhân một lúc rồi bắt há miệng nhưng lại không lụi ngay một mũi cho tê luôn mà bàn tay cầm ống chích cứ đưa ngược lên trần nhà rồi trầm ngâm nhìn mẹ tôi có vẻ thương hại "Ba của cháu là Ấn độ hả chị?". Vừa sợ và tức vì phải ngồi há miệng ngó ống chích trông rợn cả người còn phải nghe bố mình là người Ấn. Thế là tôi òa lên dấy nẩy đến nỗi mẹ tôi phải dỗ nếu ngoan cho nhỏ răng thì sẽ được mua cho đôi giày kiểu mới mũi nhọn màu trắng ở tiệm giày Bảo Anh trên đường Lê thánh tôn! Tôi còn nhớ lúc đó mặt mẹ tôi buồn rầu trả lời "Vâng! bố cháu đi về xứ rồi, tôi chờ mãi cũng chưa thấy gởi tiền thêm". Chuyện này có thật 100% vì có lần hỏi lại thì bà xác nhận là đúng còn cười "Lúc nhỏ con giống lai Ấn độ, ai bảo mà cứ đòi uốn tóc quăn tít thò lò, ấy! vậy mà lại được bớt tiền nhổ răng con ả!".

Tại sao hồi nhỏ tôi thích có mái tóc quăn thì cũng có nguyên nhân. Một thời gian bố tôi gởi các anh Long- Thành- Hòa học nội trú trong chủng viện Đắc lộ ở ngã tư Bảy Hiền đến cuối tuần thì đón về nhà. Trưa chủ nhật sau khi ăn những món đặc biệt rất ngon của mẹ tôi nấu thì tụi tôi được đi xem xi nê. Lúc bấy giờ không hiểu sao tuần nào cũng đi xem phim trong rạp Văn Cầm trên đường Võ Tánh ở khu Phú nhuận. Lúc bấy giờ rạp chiếu thường trực liên tiếp hai phim bắn súng kéo dài từ 1 giờ trưa đến 6 giờ chiều. Khách giả già trẻ lớn bé tha hồ xem hay ngủ cũng được! Ban đầu con nhỏ sáu bảy tuổi chịu ngồi yên nhưng xem bắn súng mãi cũng chán nên giờ chúng đòi đi qua đi lại khơi khơi trong rạp lúc phim đang chiếu! Anh Thành là người chịu trách nhiệm nên chiều em gái dắt tôi đi từ hàng ghế đầu xuống hàng ghế cuối. Nhưng chỉ được một lần vì khán giả đang say sưa theo dõi màn ảnh nổ súng rầm rầm mà đi lần thứ hai chắc là bị la ó. Thế là ngồi xuống ghế thì con em gái bắt đầu thút thít khóc. Đến chủ nhật sau ba anh ấy hè nhau xin tài xế chở qua rạp Cẩm Vân cách đó không xa cho tôi xem "phim tình cảm ấn độ" rồi rủ nhau thả bộ về rạp kia xem phim bắn súng. Tôi bị ép phải "thè" không được mách lại với bố mẹ mà còn bị hù là không được đứng lên ra khỏi rạp cho đến khi các anh đón nếu không nghe lời sẽ bị mẹ mìn bắt mát! Những lần sau được dắt vào ghế với một đồng me ngào quệt trên bánh tráng nhỏ bằng bàn tay rồi xoa ngâm nước nghệ và chum ruộc đồ xiên trên que tăm dài thòng thì tôi thích lắm. Mà từ đó trở đi cũng không khi nào bị đau bụng hay muốn đi vòng vòng trong rạp lúc phim đang chiếu!

Dần dần tôi mê phim Ấn độ hồi nào không hay khi thấy hoàng tử công chúa không giống mình chút nào mà lại nhảy múa ca hát bằng tiếng Việt! Hồi nhỏ ngây thơ đâu có biết đó là kỹ thuật chuyển âm. Kể cứ phim Ấn độ là thế nào cũng có ca nhạc nhảy múa tưng bừng và luôn "happy

ending". Tựa phim vui như Sữa rừng hay sữa mẹ- Nguồn suối thần tiên- Hoàng tử rắn- Bà mẹ đeo gù... Vai trẻ con trong phim đa số có mái tóc quăn tít thò lò và cặp mắt rất to với hàng lông mi dày đậm đen nhánh. Có lẽ vậy mà hồi nhỏ tôi muốn có mái tóc quăn tít như "các thần tượng" của mình! Hè rồi anh Thành từ Paris sang thăm nhắc chuyện xưa "cái con này lúc bé ngang lắm, mình ngồi xem phim đang đến hồi gay cấn mà chị ấy cứ thút thít đòi đi vòng vòng trong rạp rồi còn đòi đi đáai nữa!". Mãi đến mấy chục năm sau mẹ tôi mới khám phá ra là hồi xưa lũ con bà đã nói dóc nhiều lần để được đi xem phim ngày chủ nhật. Cũng may tôi không bị mẹ mìn bắt cóc vì mấy ông anh ầu tả của mình!

Mẹ tôi có thói quen lấy chuyến xe 92 lên phố tàu rồi đổi qua tuyến đường khác để đi thăm bố thay vì đi bus 165 trên đại lộ Côte des neiges ngừng trước công nghĩa trang. Notre Dame des Neiges hoặc Mont-Royal là tên gọi lâu đời của nghĩa trang rộng mênh mông và đẹp nhất thành phố. Trong này có phần mộ của nhân vật nổi tiếng Anna Leonowens cô giáo dạy anh ngữ cho vua Thái lan Mongkut. Trên đỉnh đồi giữa nghĩa trang là nhà nguyện có cây thánh giá rất lớn ở trên cao chót vót tỏa ánh đèn sáng rực. Nhiều buổi tối tuyết rơi bay lất phất đi học về ngồi trên xe bus chạy qua nơi này tôi tưởng tượng mình đang sống trong khung cảnh lạnh lẽo đầy lãng mạn của Đỉnh gió hú. Lúc bấy giờ bố tôi bắt đầu bước vào thời kỳ bệnh hoạn của tuổi già nên ước được chôn ở đây vì khung cảnh quá thơ mộng. Đó là "nghĩa trang nhà giàu" như mẹ tôi so sánh với nghĩa trang Bắc Việt ở Saigon nơi anh Bảo yên nghỉ vào tuổi 18 sau khi xem cầu Thị Nghè bị xập chét mấy ngàn người năm 1959. Khi lớn lên thấy được hình ảnh ngày tang lễ thì tôi xúc động đến im lìm và cảm nhận được sự mất mát lớn nhất trong đời bố mẹ lúc xưa. Ngày buồn ấy tất cả học sinh trường Chu văn An mặc áo trắng đưa tang anh cả. Có ảnh chụp một đoàn phu xe đẩy những chiếc xích lô đạp chất vòng hoa phúng đi phía trước xe tang có treo ảnh anh Bảo. Một tấm khác là mẹ tôi quỳ xuống bên quan tài còn các anh chị rất trẻ quần khăn trắng đứng quanh một cái lỗ hồng lớn bằng cái hòm. Ở Saigon vào dịp lễ Thanh Minh tảo mộ thì tụi tôi được dắt vào nghĩa trang. Nhà anh Bảo thật sang trọng bằng đá hoa cương trắng nổi lên những sợi vân xám và giàn bông giấy đỏ rũ xuống từ bốn góc phía trên cao trông đẹp như giường của hoàng tử trong phim Ấn độ. Ở Việt nam tháng ba là mùa nhộn nhịp nhất của người sống mang đến tặng cho thế giới người chết tình yêu thương không bao giờ tắt. Ở thành phố tuyết thì nghĩa trang tấp nập vào mùa Lễ Mẹ hoặc Lễ Cha nhưng không có tục tảo mộ. Chỉ khác ở đây không có gò mả ụ lên cao như ở quê nhà mà nằm chìm dưới đất chỉ lộ ra những bia đá bóng loáng đất tiền hoặc là những ngôi nhà nhỏ của những gia đình giàu có. Trước khi đi định cư Canada anh Lâm đã mang tro cốt anh cả vào chùa Vĩnh Nghiêm. Có một lần mẹ tôi thắc mắc không biết cái "nghĩa trang Đỉnh gió hú" do tôi đặt tên sẽ bị phá và san bằng như "thành phố của những âm hồn gốc Bắc kỳ" ở Saigon hay không nữa. Khi bố tôi mất thì mấy đứa con cũng đã làm ra tiền nên thực hiện cho ông nguyện ước với bia đá khắc cảnh trúc và mua thêm phần đất bên cạnh để dành. Vì chỗ dành cho người Việt xa công chính nên bắt đắ dĩ bố tôi thành "người ngoại quốc duy nhất" trong khu của người Ý.

Nhiều năm sau này tôi hiểu tại sao mẹ tôi luôn từ chối không chịu dọn về nơi khác và chỉ thích ngồi trên chuyến bus 92 chạy qua ga xe lửa Jean Talon cho dù thời tiết thay đổi bốn mùa. Thế rồi bà trở thành người cố cựu ở chung cư Bedford. Hai mẹ con cô Ket Chup đã theo nhau từ già cõi đời. Qua mấy lần đổi chủ thì nay là vợ chồng người Việt chăm sóc chung cư. Ông bà Patel dọn đi với con gái ở Toronto. Hàng xóm chung quanh đi mỗi nhà một ngả. Tiệm thực phẩm Hưng Long sau lần thứ hai sang tên thì đóng cửa và cách đó không xa mọc lên chợ Kim Phát của ông Đại hàn có bà vợ hoa kiều nói rành tiếng Việt. Cửa hàng Pascal thành siêu thị Maxi. Khu bán fast food trong plaza vẫn ồn ào với đám di dân mới từ Trung đông và Nga. Người Việt đa số thành công nên dọn đi khỏi khu phố tạp lục dù họ thường trở về đây mua sắm như chị Quỳnh Liên vẫn đi chợ trước khi đến thăm mẹ tôi. Đại lộ Côte des neiges cũng không ngớt khách bộ hành đủ màu da đi dọc hai bên lề đường trong tiếng máy nổ và kèn inh ỏi của những chiếc xe đủ màu sắc. Em Nga ở Los Angeles mỗi khi về thì dắt Alex và Andrew ở với bà ngoại mà không muốn đến nhà các anh chị. Riêng tôi vẫn lái xe từ đông qua tây vào những

ngày rảnh rỗi để "về nhà" thăm mẹ và nhìn thấy sự thay đổi không ngừng của khu phố vui như tết này. Có nhiều khi đầu óc tôi lẫn lộn giữa thành phố tuyết và Saigon khi nói "thôi! mình về nhà đi" trong lúc du lịch ngoài Canada dù lúc nào tôi cũng khắc khoải đi tìm căn cước thật sự của mình là Việt Nam hay Cò!

Tôi thường mang hấp quần áo ở tiệm giặt ủi của George. Đó là một người đàn ông độc thân gốc Armenian nhưng biết nói thông thạo đến năm thứ tiếng thông dụng như Anh Pháp Tây ban Nha Đức Nga chưa kể tiếng mẹ đẻ. Vào cuối tuần tiệm của George đông hơn ngày thường nhưng không phải là khách mà là những người bạn trai của ông chủ tiệm đồng tính này. Ban đầu tôi là khách của tiệm Daoust cách đây không xa lắm. Nhưng một lần đi qua cửa tiệm của George nghe tiếng đàn tây ban cầm lẫn tiếng nói cười âm ỉ. Tò mò bước vào thì một người đàn ông khoảng trên năm mươi tuổi đang ngồi phía sau quầy tính tiền đứng lên gõ đầu ra về ngưỡng vì tiếng ồn ào phát ra từ căn tiệm của ông ta. Mới đầu tôi tưởng mình bị tự kỷ ám thị đi đâu cũng nghe tiếng Việt nhưng rõ ràng là giọng ồm ồm đang phát âm tiếng mẹ đẻ của tôi "chào bà".

Thế là từ đó cho đến nay tôi trở thành khách của George và mỗi lần đem hấp quần áo thì chúng tôi lại nói vài câu chuyện có đủ đề tài thú vị. Ông chủ tiệm giặt ủi lưu lạc khắp nơi lúc còn trẻ và làm đủ nghề kể cả chơi đàn trong hộp đêm ở thành phố Manhattan. Có lần George công khai nhận mình là người đồng tính nên tụi tôi trở thành bạn nhau hồi nào không hay. Mới tuần rồi tôi bước vào cửa thì nghe được câu phát âm rất rõ và đầy đủ dấu "chào bà! Việt nam khổ lắm, Việt nam khổ lắm". Hóa ra là cách tiệm giặt ủi vài căn vừa có một cửa hàng "sushi to go" mà chủ tiệm là người đồng hương của tôi. Ngày đầu khai trương họ mang sushi qua biếu George rồi tả cảnh thế nào mà ông ấy học được câu nói y hệt tiếng mẹ đẻ của tôi "Việt Nam khổ lắm!". Một hôm vui miệng kể chuyện "chị George" cho mẹ tôi nghe. Bà đến đứng trước cửa sổ nhìn xuống đường như lúc "nhà thẳng đừ" dọn đi rồi chép miệng "chả biết dạo này bà Hưng Long sức khỏe ra sao?".

*Viết xong vào ngày sinh nhật mẹ tôi
Canada 2 tháng 10 năm 2008*

Tình dục và các nhà văn nữ di dân Việt Nam Thế Uyên



Lê Quỳnh Mai

Lê Quỳnh Mai tốt nghiệp một đại học ở Montréal, Canada, ngành báo chí và truyền thông, nên thường hoạt động trong môi trường thuộc ngành mình đã học: sinh hoạt văn học nghệ thuật,

ting văn, phỏng vấn... Tháng 8-2003, tạp chí Hợp Lưu tại Nam Cali ra một số chủ đề Thế Hệ Sau Chiến Tranh, bỗng nhiên Lê Quỳnh Mai thử làm một nhà văn với truyện Câm khá hay, vững chắc với nhân vật chính là một cô gái câm, mẹ bỏ đi sớm, sống với cha ở một ngôi nhà trên đồi.

Chủ đề chính của truyện ngắn này là tình yêu và loạn luân. Kể ra loạn luân không phải là chuyện mới mẻ trong văn chương thành văn của loài người, nhất là không hiếm khi xảy ra trong bất cứ một dân tộc nào. Cứ mở Kinh Thánh ra, chưa đọc nhiều trang đã thấy loạn luân đầy rẫy. Như bà Loth tò mò quay người lại nhìn thành phố đang bị tiêu hủy mà bị biến thành cột muối, hai con gái phải làm tình với cha để tái tạo lại bộ tộc của mình. Ngay như với Adam và Eve sinh ra hai con trai, nếu chúng không làm tình với mẹ thì làm sao có loài người. Đọc truyện cổ Việt Nam, thấy ngay việc hai chị em ruột lấy nhau hay một người vợ giao hợp với cả hai anh em (sự tích Trầu Cau)... Gần hơn, như đời nhà Trần cho anh chị em họ lấy nhau thả dàn, người Tàu phương nam cho phép anh chị em họ bên ngoại được phép lấy nhau, quý tộc Anh cho anh chị em họ bất kể nội ngoại thành hôn với nhau, và hậu quả là cho phép con gái cũng được nối ngôi vua, làm nữ hoàng. Nhưng rồi xã hội nào cũng từ từ tìm cách hạn chế hoặc cấm hẳn sự loạn luân, bằng luật pháp và bằng một thứ mạnh hơn luật pháp, là luân lý và tôn giáo.

Nguyên nhân đầu tiên chỉ vì lý do sinh vật: những đứa con, cháu sinh ra từ sự phối hợp loạn luân của loài người hay có một tỉ lệ bất thường về tâm sinh lý hoặc bất vẹn toàn. Thí dụ như giòng họ Trần về sau con cháu suy yếu khác thường, mấy vị vua cuối cùng chết trong tuổi đôi mươi. Và nếu nói rộng tâm trí mà tin ở thứ hiện thực huyền ảo của Garcia Marquez, loạn luân cho lắm, để con có cái đuôi heo...

Ở đây, Lê Quỳnh Mai để cho độc giả hiểu cô gái nhân vật chính là kết quả của một mối tình loạn luân, nên cô bị câm. Và yêu đương sôi nổi cuồng nhiệt, đến mức hơi bất thường một người trong họ rất gần, mặc dù "...biết trong giòng máu của mình thừa hưởng cái đam mê vượt ra ngoài lễ giáo của loài người... Anh hôn tôi vào buổi chiều hôm ấy trước khi trở về thành phố. Như chết lịm trong thân thể rắn chắc và kiêu hãnh của người đàn ông có màu mắt màu nâu trong suốt. Tôi bắt đầu dẫm vào vết chân cũ. Giống ngày mẹ vừa mười tám tuổi".

Cô gái câm xúc động vì cái hôn đầu tiên này đến độ lần đầu tiên cô biết khóc trên đời, và khóc nhiều đến độ chàng "hốt hoảng đứng bật lên kéo tôi đẩy sát vào cây sồi to tướng trước cửa nhà. Anh hôn tôi ngấu nghiến. Trên mặt mũi. Trên khắp thân thể. Cho đến khi cảm thấy đau thốn như có vật đi xuyên qua phần thiếu nhất trong thân thể phía dưới. Tôi bấu chặt vai anh... Tôi cào cấu lưng anh mỗi lần phần thừa của thân thể anh làm phần thiếu của mình đau thốn... Cho đến khi nhận ra cái lạnh đang mơn trớn thân thể mình. Là hai bàn chân..."

Sự kiện mất trinh nơi gốc cây sồi trước cửa nhà như thế có hậu quả tốt cho tài vẽ của cô gái câm: "Tranh gửi bán dưới phố được chú ý nhiều hơn. Bố cũng ngạc nhiên không kém. Chỉ anh hiểu tại sao loài người dưới thành phố thích tranh như vậy. Nửa phần người trong tôi thường xuất thần vẽ sau khi được bù đắp no đủ". Cô câm sáng tạo một lối vẽ mới rất đáng chú ý, gọi là body painting mới chỉ đúng được một nửa: "Dùng bàn tay trái của mình quét sơn chung quanh thân thể anh trên lớp vải mà hai đứa tôi dùng làm khăn trải trên mặt đất... anh trườn người lên thân thể tôi kéo ập xuống. Như con báo đen vừa bắt được mồi. Tôi tấp, hung hãn, điên cuồng... cho đến khi mang cảm giác bầu ngực trần căng cứng lên vì những dấu răng sắc nhọn. Cho đến khi hai đứa cùng quay đầu trườn lên người nhau. Nhồi lên. Ép xuống. Không đau thốn. Như lần đầu tiên bị vật cứng đâm thật mạnh vào nơi chốn ấy. Cảm giác hoan lạc dâng lên tột cùng.

Sóng nhấp nhô. Tôi đón nhận lớp sóng màu trắng đục đang tràn lan trong phần thiếu. Rồi anh hôn lên đó. Tôi cũng hôn lên phần thừa của con báo đen..." Cô gái mang khăn trải, dính tèm lem màu đen và đỏ từ thân thể hai người cùng vài vết trắng ngà của tinh khí, của âm thủy căng lên giá vẽ, vẽ bức tranh mới.

Mọi sự không ngừng ở đó. Một buổi trưa nắng gắt, nàng cầm tay chàng tập vẽ. Tập vẽ như sau: "Bắt đầu cho một ngày tập vẽ. Tôi dạng hai chân ngồi trên thành bồn (tắm). Ngón tay trở lần kéo từ phía dưới khoảng tối đen đi lên. Ngón tay tôi đến đâu anh theo bằng đầu cọ sơn đến đấy". Nàng buồn vì mình câm, không thể nói ra nói lên tình yêu của mình, chỉ còn mỗi cách đưa tay dẫn ngón cọ vẽ về chốn tối mù của cơ thể mình, nơi duy nhất có thể thay tiếng nói với chàng. Chàng hiểu, vẽ một bông hồng đen lên chỗ đó, như chàng tình nhân người Pháp vẽ một bông hoa màu đỏ lên gần chỗ đó của Diane Lane trong vai người vợ ngoại tình trong phim Unfaithful, rồi mới cho phần thừa của mình nhập nơi thiếu của nàng... Hai người làm tình liên miên, vì "không có phần thừa của anh nhập lại. Tôi chỉ là một sinh vật không đầy đủ... Không có phần thừa của anh. Phần thiếu trên thân thể tôi chỉ là tàn tật..." Mọi sự không tiếp diễn mãi trong thứ hạnh phúc đam mê dục tình, như cô gái câm mong muốn. Một ngày kia chàng không trở lại căn nhà trên đỉnh đồi để đeo vào tay nàng một nhẫn cưới bạch kim như đã hứa. Chàng ra đi như mẹ nàng đã bỏ đi trước đây vì bố mẹ là anh em ruột. Và bây giờ "chúng tôi là anh em họ... khuôn mặt anh giống bố như con ruột. Vì bác và bố là hai anh em song sinh..."

Biết nói sao về sự tan vỡ mối tình của hai kẻ yêu nhau chân thành, đam mê thân xác đến cùng cực như thế... Tại loạn luân chăng? Nhưng nói là loạn luân không thôi có diễn tả trọn vẹn không, vì ở đây có lẽ phải gọi là loạn luân bình phương, loạn luân lập phương mới đúng... Truyện ngắn của Lê Quỳnh Mai không có một kết luận dứt khoát nào cả. Nhưng ở đây có thực sự cần một kết luận nào hay không?

Câm

Ngày gặp người đàn ông có đôi mắt đẹp che khuất dưới hàng mi rậm. Biết mình không là đá. Tôi muốn nói với anh bằng ngôn ngữ của loài người khi yêu nhau. Nhưng lại không có khả năng diễn tả được những cảm nhận phát xuất từ trái tim của một người câm. Bố không bao giờ muốn đưa con gái duy nhất học ký âm dành cho người tàn tật. Chỉ dạy ký hiệu riêng đặt ra. Thừa hưởng khả năng sử dụng cả đôi bàn tay cầm cọ. Chúng tôi sống bằng những bức tranh mang gởi bán dưới thành phố. Rất ít khi tôi xuống nơi ấy vì không muốn bị đùa cợt. Một người câm không có khả năng tự vệ trước sự tàn nhẫn chà đạp của *tiếng người*.

Ngày gặp nhau trên căn nhà nhỏ ở ngọn đồi này. Anh đưa tay nắm. Tôi lùi lại đứng nhìn chết sững rồi quay lưng chạy ra sau bếp. Tim như ngừng đập tự lúc nào. Vườn hoa bên hông nhà ngày hôm qua mới nở bung những cánh hồng khi mùa đông vừa dứt. Từ ngày mẹ bỏ đi. Tôi thường sử dụng hai bàn tay vẽ lên khung vải những cánh hồng vàng mà phần gai có nhiều vết máu đỏ đọng lại. Những người đàn bà yêu hồng vàng. Là những người đàn bà có trái tim phản bội và đam mê bất tận. Mẹ không phản bội. Nhưng không chịu đựng được khi nhìn thấy tội lỗi ẩn hiện trên khuôn mặt tảng đá câm. Tôi cũng yêu hồng vàng. Và biết trong dòng máu của mình thừa hưởng cái đam mê vượt ra ngoài lễ giáo của loài người. Tôi yêu anh. Như mỗi sáng nhìn xuống đồi chờ anh trở lại. Như mỗi chiều hụt hẫng khi anh bắt đầu quay lưng đi theo triền dốc xuống thành phố. Cứ như thế. Tình yêu tôi dành cho người đàn ông có thân thể thật nồng nàn quyền rũ mỗi ngày nhiều hơn một chút. Anh thường bỏ thành phố dưới ấy lên ngồi bên giá vẽ. Những lúc có anh bên cạnh. Như bừng sống lại sau cơn chết rũ. Tôi bắt đầu miên man

bằng cả hai bàn tay mà không biết vẽ hình thể hay đề tài nào. Chỉ biết khi dừng cọ mới khám phá ra mình đang vẽ *tình yêu*.

Sinh nhật tôi. Tuần lễ thứ ba của mùa lá xanh bắt đầu bùng sức sống. Anh hôn tôi vào buổi chiều hôm ấy trước khi trở về thành phố. Như chết lịm trong thân thể rắn chắc và kiên nhẫn của người đàn ông có màu mắt nâu trong suốt. Tôi bắt đầu dẫm vào vết chân cũ. Giống ngày mẹ vừa mười tám tuổi. Khi rời khỏi nhau. Anh ngồi rũ dưới gốc cây. Như con báo đen bị thương sau lần gặp phải thợ săn bắn trúng. Còn tôi. Tôi ú ớ cố gắng phát ra tiếng người. *Em yêu anh*. Nhưng càng cố gắng tôi càng thấy lồng ngực đau nhói. Âm thanh ấy chuyển trong cơ thể như điệu luân vũ tích tụ về trái tim của tảng đá cẩm thạch. Cho đến khi nhận ra đôi môi mình có vị mặn và chất. Hơi ấm của dòng nước chảy từ khoé mắt làm gò má giật lên. Lần đầu tiên trong đời sống. Tôi biết khóc. Và đã khóc cho đến khi anh hốt hoảng nhận ra rồi đứng bật lên kéo tôi đẩy sát vào gốc cây sồi to tương trước cửa nhà. Anh hôn tôi ngấu nghiến. Trên mặt mũi. Trên khắp thân thể.

Cho đến khi cảm thấy đau thốn như có vật gì xuyên qua phần thiếu nhất trong thân thể phía dưới. Tôi bấu chặt vai anh. Hai bàn tay thường ngày sử dụng cho giá vẽ và cây cọ sơn bỗng nhiên không còn thừa thãi. Tôi cào cấu lưng anh mỗi lần phần thừa của thân thể anh làm phần thiếu của mình đau thốn. Cho đến khi tôi hoảng hốt nhận ra phần thiếu của thân thể mình phía dưới chảy ra dòng nước ấm trắng đục xen lẫn những sợi li ti màu đỏ sền sệt. Như chất hồ khuấy hư vì quá lỏng để dán khung tranh vẽ. Cho đến khi nhận ra cái lạnh đang mơn trớn thân thể mình. Là lúc anh buông tôi ra người ướt đẫm. Ánh mắt nâu trong. Giống như lúc đùa nghịch bị bắt quả tang phạm tội. Anh bắt đầu ve vuốt từ trên cổ cho đến hai bàn chân tôi. Không nói một câu nào. Buổi tối hôm đó. Tôi ngồi lặng lẽ trước cửa sổ nhìn ra bóng đêm sau nhà. Những bụi hồng vàng bắt đầu nở bung từng cánh.

Những ngày kế tiếp. Trở lại mang những hộp nhỏ đựng đầy sơn phấn. Anh muốn dắt tôi trở về thành phố sống với tiếng người. Hân hoan vì hạnh phúc anh cho. Hai bàn tay tôi bắt đầu tập viết thứ ngôn ngữ của tình yêu. Anh nói con người thường giả dối lạm dụng loại ngôn ngữ này để lừa bịp lẫn nhau. Lừa bịp chính bản thân họ. Và dạy tôi hãy viết những gì muốn viết. Lần đầu tiên tôi viết được chữ V. Qua ngày kế tiếp kéo dài chân chữ V thành chữ Y. Anh cười. Nói nếu tôi được đi học chắc sẽ thông minh lắm. Tôi vẽ hai chữ V và Y quyện vào nhau. Tình yêu và hòa bình. Hai mẫu tự lồng vào ngón trỏ và ngón giữa. Ánh sáng mặt trời làm mắt anh trong một màu nâu xuyên thấu tâm hồn tôi. Và anh cầm cây cọ vẽ thêm trái tim bên cạnh. Bố vẫn không biết hai đứa yêu nhau mỗi ngày như vậy trên ngọn đồi khi vắng nhà. Những lúc thân thể tôi rướn lên đón nhận phần thừa của anh ấn sâu vào. Là lúc nỗi nhớ mẹ hòa lẫn niềm hạnh phúc bất tận. Làm tôi nghe như tiếng mình la hét vang cả vùng đồi cỏ úa vàng đang bắt đầu trở lên xanh biếc. Tiếng la hét trong tôi biến anh thành con báo đen lành vết thương sau lần bị tên bắn trúng. Hai đứa hòa nhập vào nhau như một.

Ngày nối tiếp ngày. Tranh gởi bán dưới phố được chú ý nhiều hơn. Bố cũng ngạc nhiên không kém. Chỉ có anh hiểu tại sao loài người dưới thành phố thích tranh như vậy. Nửa phần người trong tôi thường xuất thần vẽ sau khi thân thể được bù đắp no đủ. Tôi vẽ dưới chân anh một vòng dây gai sắc nhọn. Những dây gai làm đôi bàn chân chảy máu có lần. Có khi tôi vẽ lên ngực trần phía bên chỗ trái tim anh đang đập. Một khuôn mặt mang hình nửa mặt trăng nửa mặt trời. Biểu tượng cho nửa ngày nửa đêm. Biểu tượng cho loài người có hai mặt sáng tối. Có lần tôi vẽ lên lưng trần của anh những hình thù kỳ quái mà chính tôi không hiểu được. Khuôn mặt trẻ con nằm giữa cánh hồng vàng làm nhụy hoa. Khuôn mặt trẻ con. Mà có lần anh giận dữ ném tung những cây cọ sơn xuống thung lũng khi biết ra bị đùa nghịch chế nhạo không ngừng. Những cây cọ sơn tôi để dành từ ngày bắt đầu vẽ hai chữ V và Y. Rồi anh gạch lên khung vẽ

bức tranh tình yêu một chữ X. Giống như bức tranh hoàn toàn vô dụng. Vì tác giả của nó không có tài và kém tự tin. Mặc dù tôi đã cố gắng tô điểm tình yêu bằng những màu sắc không ai tưởng tượng ra được. Khi anh trở về dưới thành phố với tiếng người chiều hôm đó. Tôi ngồi lặng lẽ trước giá vẽ hàng giờ dù gió đầu xuân làm hai bàn tay lạnh buốt. Không khóc. Không nhìn khi anh bỏ đi xuống núi. Hai bàn tay bắt đầu cầm cọ vẽ lại bức tranh tình yêu trong trí tưởng tượng của mình. Nhưng lần này. Tác phẩm tình yêu trên giá vẽ mang thêm một vết dài màu đen bên cạnh bởi khả năng diễn đạt của một tảng đá cứng không làm anh hiểu được. Rồi tôi vẽ khổ đau của mình quện trong máu hòa lẫn với màu của biển. Hi vọng tiếng người sẽ tha thứ cho tình yêu của chúng tôi. Chỉ có tình yêu và tha thứ mới có thể xóa tan hận thù và đau khổ. Lúc ấy. Anh dắt tôi trở về dưới thành phố. Chúng tôi sẽ có những đứa con xinh xắn đẹp như cánh hồng vàng.

Có lần mang giá vẽ dắt anh đi xuống con đường tắt xuyên qua lộ để vào thành phố. Con đường tôi thường ra đấy ngồi một mình dưới tàn cây rủ lá vào những buổi trưa nắng gắt. Bàn tay trái quét sơn trên lớp vải chung quanh thân thể anh mà hai đứa dùng làm khăn trải trên mặt đất. Khi cây cọ trên tay phải có màu đỏ máu vừa kết thúc đường song song với màu đen mù mịt kéo từ bàn tay trái.

Thì cũng là lúc anh quay người trườn lên kéo thân thể tôi ập xuống. Như con báo đen vừa bắt được mồi. Tới tấp. Hung hãn. Điên cuồng. Chúng tôi bắt đầu vẽ số sáu ngược trên hai thân thể không còn mảnh vải. Và cứ thế. Tôi nghe như mình đang bay chơi vui giữa không khí. Cho đến khi mang cảm giác bầu ngực trần căng cứng vì những dấu răng sắc nhọn. Cho đến khi hai đứa cùng quay đầu trườn lên người nhau. Nhồi lên. Ép xuống. Không đau thốn. Như lần đầu tiên bị vật cứng đâm thật mạnh vào nơi chốn ấy.

Cảm giác hoan lạc dâng lên tột cùng. Sóng nhấp nhô. Tôi đón nhận lớp sóng màu trắng đục đang tràn lan trong phần thiếu. Rồi anh hôn lên đó. Tôi cũng hôn lên phần thừa của con báo đen. Như anh dạy. Chập chững đón nhận thêm bài học tự nhiên của hai giống khác nhau. Tò mò. Thích thú. Thêm muốn. Anh dạy cho tôi biết trong thân thể mình có bản năng đòi hỏi và dâng hiến. Anh cũng hiểu được ngôn ngữ câm. Khi những ngón tay bắt đầu di chuyển trên thân thể còn chưa dứt cơn khát trong buổi trưa hè nóng như lửa đốt. Hai đứa tôi lẫn lộn trong tận cùng của tuyệt vọng mù khơi. Rồi con báo đen nằm phủ phục dưới chân con nai sau khi đã no say đầy đủ. Tôi trở dậy nhìn chung quanh. Không có tiếng chân. Không có tiếng người. Chỉ có tiếng gió vi vu. Âm thanh sắc lạnh. Tôi rùng mình. Mang cảm giác của một tử tội trước giờ hành quyết. Buổi chiều hôm ấy mang tám vải trở về. Trên nền bê tông hai màu đen đỏ mà hình như có xen lẫn vài vệt trắng ngà. Hai bàn tay tôi không ngừng trên giá vẽ tô đậm màu đen thành nửa thân hình con báo phía dưới. Nửa trên mang mặt người. Còn lại đọng toàn màu máu loang lổ khắp bức tranh. Tôi thấy hình dáng mình tan biến thành màu trắng đục nhỏ li ti. Nhiều ngày sau đó. Bức tranh mang hình nửa người nửa thú vẫn chưa hoàn tất. Bởi tôi không biết phân chia đâu là ranh giới cần dừng lại.

Trời tháng sáu ngày mưa ngày nắng làm cả hai điên đảo yêu nhau mỗi khi gặp mặt. Anh bắt đầu học vẽ. Bắt đầu nhúng cây cọ quét những vệt sơn lên thân thể tôi. Cũng có lúc giá vẽ chờ đợi sự chiếm đoạt của cây cọ sơn. Tôi trở thành bức tranh sống mang hình tượng nhục thể của loài người. Hai đứa tôi hòa lẫn vào nhau thành một. Lẫn lộn trong tận cùng vực thẳm mù khơi. Càng đau đớn vì tội lỗi. Càng cầu xin được tha thứ. Chúng tôi như không tìm được lối về. Sợ hãi. Càng sợ hãi. Tuyệt vọng. Càng bám víu vào nhau như khung và cọ vẽ. Không thể nào tách rời ra được. Buổi trưa hôm ấy. Trời nắng gắt. Gió hè không đủ làm dịu cơn nhiệt trong hai thân thể. Anh kéo tôi đẩy vào nhà tắm. Bắt đầu cho một ngày tập vẽ. Tôi dựng hai chân ngồi trên thành bồn. Ngón tay trở lằn kéo từ phía dưới ở khoảng tối đen đi lên. Ngón tay tôi đến đâu anh theo bằng đầu cây cọ sơn đến đấy. Ngón tay đi về nơi nhিপ tim thở rồi dừng lại. Tôi muốn hét

lên thật to cho không gian thời gian lắng nghe tình yêu thoát ra tự trái tim của một con người. Nhưng không ai hiểu. Tôi đau đớn. Nỗi đau đớn của một kẻ tàn tật. Biết yêu mà không nói được tiếng người. Rồi bàn tay tôi buông thõng. Nét cọ anh chập chững đi thành vòng tròn chung quanh trái tim bé nhỏ. Càng đau đớn. Tôi càng mong chờ đầu cây cọ sơn đi mau về nơi chốn cũ tối mù. Chỉ ở nơi ấy. Tôi mới có đủ khả năng diễn đạt mối tình dành cho anh phát xuất tự óc não phát xuất tự con tim. Chỉ ở nơi ấy. Tôi mới thể hiện được chức năng không tàn tật của mình. Chỉ ở nơi ấy. Tôi mới nói được tiếng người. Em yêu anh. Khi cây cọ trên tay anh dừng lại. Cánh hồng màu đen thăm thẳm. Tình yêu của hai đứa tôi là màu đen. Tối mịt. Tôi nghe như có tiếng nước chảy trong thân thể. Bắt đầu như tiếng gõ của đồng hồ treo trên tường ngoài nhà bếp. Tắc. Tắc. Tắc. Tắc. Rồi từ từ càng lúc càng dồn dập những tiếng tắc tắc tắc tắc. Cho đến khi nghe như tiếng nổ bung lên. Vỡ òa. Và tôi lịm đi vì hai phần thiếu dư vừa bù đắp cho nhau. Thật đầy đủ. Khi cánh hồng đen nhạt nhòa vì màu trắng đục. Cũng là lúc thân thể tôi được phủ đầy những bọt bong bóng nhờn. Anh bắt đầu chùi cho sạch vết tích của cánh hoa hồng đen nằm ở phần dưới. Chà xát da thịt. Càng lúc càng mạnh. Như muốn tẩy xóa phần thú trong thân thể tôi bằng những giọt nước tóa ra từ vòi sen trong bồn tắm. Nhưng cơn thèm muốn lại chiến thắng. Tôi gác chân lên vai con báo. Anh bắt đầu hung hãn như ngày đầu dưới gốc cây sồi trước cửa nhà. Thú và người tìm nhau trong hoan lạc. Sóng vỗ về. Tới tấp. Thật nhanh. Con báo đen càng hung hãn. Tôi càng chơi vui như bị lớp sóng cuốn ra tận ngoài khơi xa tấp. Không lối về.

Lần cuối. Anh nói không muốn nhìn mặt khi hai đứa cởi từng khuy áo cho nhau. Tôi quay lưng lại chống tay lên thành ghế. Cơn điên cuồng. Chỉ bắt đầu hạ xuống. Khi tôi nghe tiếng trong tim mình rên rỉ từ từ la hét liên tiếp trong một khoảng thời gian nào đó. Rồi chỉ tỉnh lúc anh cắn bả vai đau điếng. Quay đầu trở lại. Hai đứa hôn nhau đắm đuối. Nhưng trong ánh mắt con báo đen lúc ấy. Tôi chụp bắt được bóng mình trần truồng ẩn hiện. Cái bóng của hình tượng nhục thể không có đầu trong sự khoái lạc đang dâng cao của con báo đen đã bắt được mồi. Và tôi khóc.

Tôi không biết thế nào là tình mẫu tử bắt đầu từ khi mẹ bỏ đi không về. Hoàn toàn bị quên lãng bởi loài người. Lâu dần như quên ngôn ngữ chính là tiếng người dù khi nghe vẫn hiểu người ta bàn tán về mẹ. Không nói ra thành tiếng như những người chung quanh. Tôi chỉ nói ngôn ngữ riêng. Ngôn ngữ của một thiếu nữ câm. Những ngày cuối xuân. Anh nắng mặt trời chói lòa xuyên qua những kẽ lá in xuống mặt lộ làm thành những hình thù ngộ nghĩnh. Tôi thường đi xuống phía dưới chân đồi có rải rác những ngôi nhà không lớn lắm vào buổi sáng. Ngồi thu gọn. Tò mò nhìn khuôn mặt người qua lại. Từng người. Từng người. Họ như đang thì thầm chế diễu một tảng đá câm có linh hồn. Tôi đoán như vậy sau lần biết mình là đứa con không bao giờ được chấp nhận sống trong xã hội loài người. Tôi đau đớn về bản thân mình từ khi hiểu được tiếng người. Có những ngày đau khổ đến cùng cực. Ngồi lặng lẽ bất động một mình bên cửa sổ nhìn ra sau nhà. Thung lũng thăm thẳm có khi là cứu cánh cuối cùng tôi nghĩ đến. Thung lũng mang những chiếc lá xanh lá vàng cuốn vòng theo chiều gió. Bay xoắn lại như chiếc phễu lọc sữa đậu nành vào những ngày gió lớn. Chỉ có duy nhất một con đường giải thoát. Biến mình thành chiếc lá xanh. Trốn loài người. Trốn khổ đau. Trốn cô đơn. Trốn thời gian. Trốn không gian. Tôi thường nghĩ đến giấc mơ làm chiếc lá mỗi khi nghe tiếng người tàn nhẫn nói về mẹ. Lúc ấy. Hai bàn tay cầm cọ sơn vẽ vòng chung quanh cổ. Những cánh hoa hồng vàng nhỏ li ti nối nhau bằng vòng dây thừng màu xanh cánh lá. Vẽ hai bên cổ tay vòng dây thừng xoắn quanh. Phía trên đôi chân trần cũng hai vòng dây thừng nâu đậm. Tôi. Tội nhân đau khổ của tiếng người. Rồi nhảy múa trước gương cho đến khi mệt lả. Thân tôi cũng giống như cánh lá bị cuốn tận đáy thung lũng. Cứ thế. Xoay vòng tròn chung quanh bàn ăn. Chờ anh đến. Chỉ có anh bên cạnh. Tôi mới mang cảm giác an toàn. Chỉ có anh bên cạnh. Tôi mới nguyên vẹn không tật nguyên. Chỉ có anh bên cạnh. Ước mong biến thành chiếc lá xanh mới tan dần. Chỉ nghe anh nói đi tìm cái chết là một điều tội tệ nhất. Tôi mới nguôi dần cơn mơ nằm

sâu dưới thung lũng. Những lúc nhìn tôi nhảy múa với đôi bàn tay còn cầm hai cây cọ. Anh ngồi lặng lẽ không nói. Ngón tay gõ nhịp. Vang mặt bàn.

Mùa thu làm vùng đồi chung quanh óng vàng lên những chiếc lá sắp lìa cành. Buổi sáng tôi thường đạp lên xác lá khô. Tiếng gió thổi như thảm thì một điều gì không rõ. Những khuôn mặt người. Nói. Cười. Và tôi. Hoàn toàn cô độc. Lặng lẽ một mình. Mẹ bỏ đi trong ngày mưa tầm tã. Nếu tiếp tục sống với nhau. Hai người chỉ tạo thêm những tảng đá cẩm. Tôi níu tay gọi *mẹ đừng bỏ con*. Nhưng không có khả năng giữ mẹ lại. Bởi tiếng nói phát ra từ trái tim tôi là ngôn ngữ của tảng đá cẩm. Ngôn ngữ mà loài người không bao giờ hiểu được. Tôi bất lực hoàn toàn không có khả năng giữ được tinh mẫu tử cho mình. Có lúc tôi thù ghét cái tôi đến tận cùng. Tôi biết như vậy bởi thấy hai bàn tay mình múa rối bời trên khung vải bố mà không ra một hình thù nào cả. Khi ngừng lại. Trước mặt. Trên giá vẽ. Chỉ toàn là những màu nóng. Những lúc ấy bố ngồi lặng lẽ ở bên cạnh tiếp tục vẽ bằng tay trái một màu lạnh. Màu của biển. Mênh mông và vô tận. Ngày mẹ bỏ đi. Chúng tôi đi tìm dưới thành phố nhưng bị người ta xua đuổi. Chế diều bó là thằng thú vật. Trên đường trở lại căn nhà thế giới riêng của hai cha con. Bỏ khóc. Lấy tay rờ lên mặt thằng thú vật. Tôi cười. Cẩm đôi khi là niềm hạnh phúc. Nếu không tôi cũng có nước mắt đau khổ của một kiếp người. Khi tiếp nhận những hành hạ tinh thần bằng tiếng nước tôi. Cho đến ngày gặp anh. Tôi mới được ném vị mặn của dòng nước mắt trên khuôn mặt tật nguyên. Khuôn mặt của kiếp nửa người. Gió thu mỗi lúc càng thổi mạnh. Tôi nghe máu di chuyển trong thân thể như điệu luân vũ cuối cùng. Ngày từng ngày. Sáng từng sáng. Trưa từng trưa. Ngày chuyển tiếp ngày bằng bóng tối dày đặc. Tôi chờ anh trở lại dù biết chờ đợi là cực hình kinh khủng nhất. Mỗi buổi sáng sau khi thức giấc. Khoác áo choàng ngồi trước giá vẽ. Hai bàn tay bắt đầu cầm cọ viết lên khung vải chữ V xen kẽ chữ Y. Bàn tay trái nối tiếp bàn tay phải miên man không dừng lại. Cho đến khi nhận ra mình đã vẽ chữ V và chữ Y chổng ngược trở lại bằng hai màu đen trắng. Tôi tiếp tục là tảng đá cẩm sau ngày anh đi không trở lại.

Cứ thể thời gian trôi nhanh. Mùa đông mang đến một màu tuyết trắng xóa chung quanh nhà trên ngọn đồi cao hơn thành phố. Đông năm nay lạnh buốt. Ngày hôm qua tôi ra đắp hai hình nhân trước cửa nhà cho đến tối mịt. Sáng nay qua làn cửa kính. Hai người tuyết đứng sừng sững quay mặt nhìn xuống đồi như chờ đợi người thân trở về. Gần cuối đông trời bắt đầu lên nhiệt độ. Tuyết rơi từ chiều thứ bảy không ngừng. Những cánh tuyết mỏng manh bị thổi tung bay tứ phía chưa kịp chạm mặt đất đã tan thành bọt nước. Tôi thích đứng ngửa mặt lên trời vào những lúc như thế. Để đón nhận cảm giác đau đớn của bụi tuyết tan vào hư vô sau khi nhảy múa đùa nghịch không ngừng tìm cách len lỏi vào từng sợi tóc của loài người. Nhiệt độ càng lúc càng lên cao. Sáng chủ nhật tuyết ngừng rơi cũng là lúc những giọt mưa mùa đông đổ xuống. Khi cơn mưa nhẹ hột không còn nữa. Nhiệt độ tự nhiên xuống thấp như giữa tháng giêng. Lạnh buốt. Cơn lạnh kéo dài. Cho đến khi cây trụi lá biến thành cây crystal trong suốt như nước đá. Cả vùng đồi trở thành sân trượt băng rộng lớn. Những năm có verglas như vậy. Tôi thường đứng rất lâu trong cửa kính nhìn cây sỏi trước hiên nhà. Nhưng chưa bao giờ thể hiện được đúng hình ảnh cây crystal trên giá vẽ. Sau trận verglas ngày chủ nhật. Tuyết chảy từ từ thành nước. Tôi không còn mang cảm giác chờ đợi nữa. Những ngày đông thiếu anh. Tâm hồn chìm sâu xuống tận đáy vực thẳm. Tôi nghe như tiếng mình vọng lên cầu cứu loài người. Tôi đón đau hơn ngàn lần ngày anh chưa hiện hữu trong đời sống của một người tàn tật. Có ngày điên cuồng vì nhớ. Đôi bàn tay vẽ rối bời những hình thù kỳ quái. Rồi tôi dùng dao rạch nát bức tranh vừa vẽ được và nghe như thân thể điên cuồng trong cơn khát vọng. Tôi thêm nghe tiếng anh. Thêm nghe tiếng người. Thêm được yêu thương vuốt ve từ đôi bàn tay của người đàn ông có bản năng hung hãn. Thêm nghe mùi đàn ông của anh. Người đã biến tôi thành đàn bà năm mươi tám tuổi.

Cơn thèm muốn của phần thú làm kiếp nửa người điên đảo từng ngày. Có lần nằm thu mình trong bồn tắm. Tôi nhìn thấy mình cầm cọ vẽ. Dạng hai chân theo điểm tựa trên tường. Bàn tay

chập choạng đi về chốn tối mù. Tôi làm tôi sung sướng. Như ngày chúng tôi mang hạnh phúc cho nhau. Ngón tay lần theo thân thể. Từ trên đôi môi không còn biết khóc. Mò mẫm kéo theo đường song song với một tay cầm cọ. Đi xuống hai bầu ngực trần. Rồi như phản xạ. Cây cọ lần theo về chốn tối mù. Vẽ cánh hoa hồng đen. Như ngày anh bắt đầu tập vẽ trên thân thể mình. Tôi nhắm mắt tìm lại cảm giác của những ngày hoan lạc cũ. Cây cọ bắt đầu len lỏi đi vào chốn tối mù. Càng len lỏi vào tận cùng sâu thẳm. Khoái lạc càng từ từ xâm chiếm từng phần thân thể. Nhưng dù cảm giác thêm muốn được cây cọ bồi đắp một phần. Tôi càng nhận ra không bao giờ trong đời sống còn lại. Tôi có thể tìm được cảm giác ngày cũ. Không có phần thừa của anh nhập lại. Tôi chỉ là một sinh vật không đầy đủ. Không có phần thừa của anh bồi đắp. Tôi trở lại *kiếp nửa người*. Không có phần thừa của anh. Phần thiếu trên thân thể tôi chỉ là tàn tật. Và. Không có thân thể anh quấn chặt. Tôi. Không còn là tôi nữa.

Những ngày nhận ra sự thật. Tôi hốt hoảng điên cuồng. Có khi xé nát tung lớp áo đầm đang mặc và đứng trước gương. Hai tay cầm cọ vẽ những lớp sóng lên đôi ngực trần. Một lớp. Hai lớp. Ba lớp. Bốn lớp. Sóng dồn lên nhau. Cuốn thân thể trần truồng ra ngoài khơi xa tấp. Tôi nghe tiếng mình gào thét gọi tên anh trong tận cùng của mệnh mỏng biển cả. Tiếng gào thét càng lúc càng vang dội làm đôi bàn tay quơ lên đập nát mặt kính. Tôi thù ghét tôi. Tôi thù ghét tấm gương trước mặt. Nếu không có nó. Tôi vĩnh viễn không biết hình hài mình ra sao. Chắc sẽ hạnh phúc hơn nhiều. Có khi tôi nghe tiếng mình gọi tên anh vang vọng trên khắp ngọn đồi phủ đầy tuyết. Có đêm không ngủ được. Ngồi trên chiếc ghế mà lần cuối anh cắn bả vai khi tôi chống tay quay lưng lại. Tiếng tích tắc của đồng hồ lẻ loi làm bóng đêm dày đặc biến thành nhà mồ của một người tàn tật. Tôi cảm. Vì cha mẹ là hai anh em ruột. Tôi cảm. Vì bố mẹ cùng một dòng máu sanh thành. Tôi chơi vui trong đau khổ. Thêm muốn. Nhớ thương. Thù hận. Còn anh. Anh ở đâu. Sao không trở về cho tôi dâng hiến kiếp nửa người. Sao anh không trở về như lời đã hứa.

Ngồi trước bàn mở hộp trang điểm có những loại phấn đặc biệt vẽ trên khuôn mặt người. Bắt đầu bằng cách trộn bột và keo đắp lên che khuất hai lông mày. Khuôn mặt phẳng lý trơn nhẵn trên gương phản chiếu lại. Làm tôi bật cười lên khô khan. Rồi trộn phấn bột bằng cọ vẽ trước khi cầm bút chì đen chấm ở trung tâm điểm trên chân tóc giữa trán. Tôi kéo dài xuống một đường đi qua sống mũi. Vẽ cong thành cái miệng cái mũi con người bắt đầu ở nhân trung cho đến cằm chia đôi khuôn mặt của mình thành hai. Lại bắt đầu từ chân tóc bên cạnh đường đã vẽ kéo một đường cong theo mang tai chạy dài xuống cằm. Bên mặt và bên trái. Khuôn mặt phẳng lý nhẵn thín bắt đầu có bóng dáng người. Tiếp tục cầm bút phấn quét lên phía má bên trái. Cho đến khi dày đặc một màu trắng và màu xanh nước biển bên phía đối diện. Tiếp tục làm công việc cuối cùng. Cho mặt ngày có ánh sáng chói lòa bằng bụi kim tuyến. Mặt ngày mà loài người hãnh diện về mình không ít. Có khi lại hãnh diện những điều không có thật. Ngôi sao nhỏ và ánh trăng bên mặt đêm làm mặt ngày bị che khuất. Bởi đêm về không ai che dấu được phần tâm linh sâu kín của riêng mình. Tôi miệt mài vẽ. Cho đến khi trước gương xuất hiện một khuôn mặt khác xa tăng đá cẩm mà tôi thấy trong gương mỗi ngày. Đó là một thằng hề với hai mặt sáng tối của một kiếp người. Khi nốt nhạc cuối cùng của đoạn giao hưởng-*Le mariage de Figaro-Mozart* vừa dứt tiếng. Cũng là lúc bàn tay buông cây cọ vẽ xuống mặt bàn. Tôi đứng lên bước vào nhà bếp. Lần cuối cùng gặp nhau ở nơi này. Anh hứa sẽ tặng cái nhẫn bằng platinum để chúng tôi suốt đời ở bên nhau. Vì platinum không làm nhẫn méo mó như vàng thường. Muốn hai đứa sống với nhau như vợ chồng. Dù chúng tôi là hai anh em họ. Dù khuôn mặt anh giống bố như con ruột. Vì bác và bố là hai anh em song sinh. Lúc ấy tôi chống tay lên thành ghế. Không quay mặt lại và gật đầu. Ngày níu tay mẹ ú ớ không thành tiếng cũng ở căn bếp này. Nơi chứng kiến sự đau khổ cũng như niềm hạnh phúc của một kiếp người tàn tật. Mẹ bỏ đi. Tuổi thơ tôi chôn vùi theo cát bụi. Anh bỏ đi. Thời thiếu nữ ngắn ngủi cũng không còn nữa. Nhìn lần cuối tất cả vật dụng chung quanh. Không gian. Thời gian. Với tôi. Hoàn toàn không còn giá trị.

Trong tuyệt vọng và cô đơn cùng cực. Mang bộ mặt nửa ngày nửa đêm. Nửa mặt trăng nửa mặt trời. Nửa người nửa thú. Khuôn mặt với đôi vòng nguyệt khuyết.

Tôi quay đầu bước từ từ ra cửa.

Phụ đính I :

Gã đấu bò thành Málaga

Trong các người ai không có tội
hãy là người đầu tiên ném đá người
đàn bà này.

Que celui de Vous qui est sans péché
jette le premier la pierre contre elle.
Tân Ước, Jean 8- 8

Buổi chiều điệu nhạc Flamenco quyến rũ quán tròn theo những cặp mông lắc lư uốn éo của các thiếu nữ gợi tình tượng bừng chào đón sự trở về sau cái chết hụt của gã đấu bò lừng danh thành Málaga. Antonio Sanchez Torres.

Tên gã phát ra vang xa như một khúc khải hoàn mà không một ai không ngã mũ chào sùng bái. Đã từ lâu những cột nhà cổ xưa của xóm thanh lâu vẫn truyền tụng những huyền thoại hoang đường vây quanh gã. Antonio Sanchez Torres mang nét đa tình của một tay giang hồ từng trải. Tự thừa nào không ai biết. Gã đột ngột xuất hiện trên đấu trường như một bất khả xâm phạm. Những chiếc cột khác nhau gã đến từ thị trấn Sevilla khô cằn sỏi đá. Còn dầy máng xối hóng chuyện cãi rằng Antonio đã di chuyển từ cổ thành này sang cổ thành khác trên khắp các miền đại lục. Gã rao giảng một thứ nghệ thuật đấu bò cổ xưa ở một nơi xa xôi nào đó trước khi dừng bước ở Málaga. Tiếng mưa rơi cũng thêm thắt nơi xa xôi ấy là đô thị cổ Luy Lâu thuộc Kinh Bắc ở tận Châu Á. Nơi này có thôn Viêm Xá trong làng Diềm. Những ngày hội hè tượng bừng náo nhiệt thu hút người qua lại bởi những buổi đấu vật vô cùng khủng khiếp tàn nhẫn. Lúc ấy con người và con vật chỉ là một. Hoa loa kèn trước nhà đầu hẻm cũng rung rinh tiếp chuyện chính nghệ thuật đấu vật cổ truyền tận xứ nghèo nàn nắng cháy mang hình chữ S bên kia bờ lục địa đã mang Antonio lên đỉnh cao danh vọng. Nghệ thuật này cũng cho gã phóng tầm nhìn đàn bà giống hệt như những con bò mộng to lớn điên cuồng. Hai miếng gạch vỡ trên con hẻm nhỏ thì thào vào tai nhau ở tối hè nóng bức rằng Antonio mang dòng máu giác đấu da vàng. Cho nên ánh mắt đen nhánh dưới lớp mí lót của gã phản chiếu hình ảnh buồn bã của một di dân luôn tìm về gốc tích của mình.

Quá khứ của Antonio bí mật ít ai biết. Nhưng bộ râu mép đen nhánh và mái tóc dài xoã trên bờ vai có khi được quán thành búi của gã thì chẳng những các ả đào ở tửu điểm mà đến các mệnh phụ quyền quý cũng để ý. Đã lắm thầy đàn bà chuyên chính đức hạnh ngã bật ngựa tựa con bò mộng bị đâm chết khi trông thấy Antonio Sanchez Torres hùng dũng trong bộ áo cánh giát kim loại óng ánh. Bộ áo sặc sỡ thắt chèn lấy lưng gã. Ghịt bó làm nổi những bắp thịt của một tay chơi thiện nghệ. Có trông thấy Antonio đi giữa kinh thành mới hiểu vì sao đàn bà mê gã điên loạn. Người gã toát ra hơi nóng hùng hực nhưng đầy mùi thơm lúa chín làm úa tất cả

những giàn hoa giấy và khát cháy bỏng tất cả mọi cuống họng phụ nữ. Lốp lốp ngói vỡ rạn thường rung lên tranh nhau giành kể câu chuyện lâm ly gã mang trong mình dòng máu Conquistador nên có sở thích rất kỳ quái. Antonio thích chinh phục những con bò mộng và phụ nữ. Gã không hề phân biệt súc vật và đàn bà.

Trước mỗi khi ra đấu trường Antonio làm tình với ít nhất một mệnh phụ là lợi nào đó muốn tìm hoan lạc hoặc phụ nữ tài hoa muốn hiến thân cho thanh gươm dài của gã. Càng làm tình nhiều bao nhiêu Antonio càng sung sức và càng đoạt nhiều chiến thắng. Chỉ có những hạt bụi dưới chân gã đấu bò ngay sau chiến thắng mới nhìn thấy Antonio mang đôi mắt buồn tê tái thể thiết của một người đàn ông cô độc đến lạ lùng. Cũng những hạt bụi nói chuyện với nhau. Gương mặt gã khi ấy mất hết sát khí mà hiện lên trông mắt đen nhánh trong suốt của một đứa bé bị bỏ rơi trong một chũng viện quá khứ. Ít ai biết bí mật này của Antonio.

Các cột gỗ lập đi lập lại cảnh quang đấu trường thành Málaga sôi động hẳn mỗi lần khi Antonio xuất hiện. Gã mang đến cho dân chúng một niềm háo hức hồi hộp trông đợi những trận đấu bò quyết tử. Đã từ lâu lắm kể từ lúc dân tộc Tây Ban Nha lừng lẫy một góc trời xuyên đại dương chinh phục Nam Mỹ đã không còn trò chơi giải trí nào khác ngoài thân xác đàn bà bản xứ trên lục địa cổ xưa già nua. Rồi đám Conquistadors trở về đem theo những đứa con rơi và tập tục của những buổi giết súc vật tập thể. Lâu dần dân chúng cũng mang sở thích tàn nhẫn nhìn những con bò mộng hung hãn bị thanh kiếm dài chọc vào cẳng cổ làm rách bươm da thịt đến lòi gân và máu đỏ phun tóe lên bờm lông đen tuyền. Dân chúng cũng tha mãn khi nhìn thân thể của những Matadors thua trận bị kéo lê trên sân đầy bụi cát cho đến khi mềm oặt thành cái xác nhũn bị bò dằm. Súc vật hoặc con người cái chết đều đem đến thỏa mãn. Tất cả những thú tính Conquistador ấy Antonio Sanchez Torres sớm chiêm nghiệm và hiểu biết. Nhưng một điều duy nhất gã không bao giờ hiểu ra là bản năng không sắm vai lý trí và tình cảm luôn phản bội đức tin.

Một buổi sáng Antonio Sanchez Torres đột ngột linh cảm những xúc động ra trận trong lòng gã không còn giống như những lần đã đem về chiến thắng lúc trước. Mặc dù tấm gương huyền bí to lớn chiếm ngự khắp gian buồng vẫn đang phản chiếu thân thể cường tráng của người đàn ông duy nhất thuộc dòng họ Torres thậm chí khi khuy áo cuối cùng của bộ y phục sặc sỡ dành cho Toreador được gài bằng cây kim vàng óng ánh. Antonio cũng không một mảy may rung động. Gã bắt đầu nhủ thầm sẽ rời bỏ chiến trường không bao giờ mặc lại y trang này nữa. Tấm gương phản chiếu cơ bắp không phản chiếu cảm giác mệt mỏi đến rã cả hai cánh tay của gã đã để mặc cho người trợ thủ làm công việc thay đổi xiêm y. Ánh mắt của tay toreador đã từng xuất hiện nhiều nơi đấu trường không còn rực lửa quyết liệt như trong những buổi đấu corrida nhộn nhịp đến nỗi dân thành Malaga không tin bất cứ ai thoát chết dưới sức tấn công khủng khiếp của bầy bò mộng hung dữ. Antonio mang cảm giác già nua thật sự. Gã đã thóp người lại khi ấn giải lụa đen to bản quấn ngang bụng hai vòng. Bộ áo khoác màu xanh lá mạ dính những hạt đá xanh vàng tím đỏ lóng lánh trên cầu vai to lớn hoà điệu với chiếc nón đen đan kiêu bò húc càng làm dáng điệu Antonio càng nặng nề thêm nữa. Chính lúc ấy gã nhìn thấy tất cả chỉ là trò chơi không hơn kém. Những người đàn bà nổi danh mỹ miều hương sắc. Những phụ nữ tài hoa hiếm có của thành Málaga. Những con bò mộng hung hăng mà bắp đùi to lớn không khác đùi phụ nữ săn chắc làm đàn ông khi vừa nhìn thấy xốn xang sợ hãi lẫn thèm muốn không chế. Kể cả cuộc đời vinh quang mang đầy dấu ấn tranh giành hào quang trong những năm tháng trẻ tuổi của gã cũng trở thành trò chơi vô nghĩa khi cánh cửa đấu trường bắt đầu mở rộng.

Tiếng hoan hô dành cho người đàn ông gan dạ nhất thị trấn Sevilla và cổ thành Málaga liên tiếp vang dậy một góc trời trong trận đấu lớn nhất Tây Ban Nha năm ấy. Khi tiến đến khoảng đất rộng trước cánh cửa thả bò mộng theo những tiếng kèn báo hiệu. Antonio từ từ quỳ xuống dang rộng hai đầu gối trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Gã trải rộng tấm áo choàng ngoài đồ rực rỡ xuống nền đất nâu thẫm còn đọng những vết máu khô cũ. Antonio còn nhìn thấy giữa những

vết máu bầm đen của súc vật quá khứ thời trai tráng của gã. Làm như ánh mắt thời thanh niên của Antonio hãy còn phản chiếu trên mỗi hạt bụi cát. Cuối cùng gã cũng quỳ xuống trước chiếc bóng trai trẻ của mình chờ đợi và khiêu khích đối thủ. Đột nhiên. Cánh cửa gỗ bật tung ra lao xóc tới dáng một con thú to lớn đen nhuyền với cặp sừng trắng bạch phóng về phía có màu đỏ. Gã cúi rạp người giật ngược tấm áo lùa lách. Một Antonio mang dáng điệu của vũ công thiện nghệ bật đứng lên trong bộ y phục rực rỡ quay vòng thân thể làm dân chúng cổ thành nín thở rồi vỗ tay ầm ĩ. Chỉ một đường kẻ gió. Một luồng không khí chia đôi phần bụng của gã với cặp sừng. Khán giả đang chứng kiến một hoàng tử đi chân đất trên sân trước một thích khách và một triều thần. Nhưng chỉ trong tích tắc Antonio ngã bật ngựa ra phía sau và bị kéo lê dưới cát bụi mù trời. Cả đấu trường vang lên những tiếng hét hãi hùng.

Cho đến khi một gã trẻ tuổi đẹp trai mang nụ cười trẻ con trên khuôn mặt trắng sữa xuất hiện dùng tấm vải đỏ khiêu khích con bò mộng quay đầu lại. Thế rồi không ai còn nhìn thấy thân thể của Antonio nữa. Tất cả nhón nháo tìm kiếm trên nền đất rộng lớn của đấu trường một dấu máu tươi. Tiếng kèn thi nhau vang lên ầm ĩ báo động. Người ta bàn tán xôn xao về sự mất tích kỳ lạ của Antonio. Các mệnh phụ tinh nhân của gã thất vọng lần lượt rời đấu trường bỏ về. Buổi tối hôm ấy trong thành Málaga cả những gốc phượng cũng trở những nụ hoa ảm đạm chết chóc vấy máu. Ánh nến lung linh được thấp sáng trong các hồ thủy tinh màu đỏ của từng căn nhà trong cổ thành và thị trấn. Họ thì thầm khẩn nguyện cho Antonio bình an trở về. Tiếng kinh cầu của những kẻ ái mộ gã vang đến tận chủng viện Santa Marcellina trên ngọn đồi cao. Các tay matador bàn tán xôn xao đoán xem ai sẽ là người kế thừa Antonio dành đoạt chiến thắng giữa đấu trường. Người ta cá cược gã trẻ tuổi đẹp trai mang nụ cười trẻ con Julio Vasquez Timada.

Những ngày sau đó đấu trường vắng lặng như bãi tha ma. Chỉ luẩn quẩn vài ba đứa bé đi lang thang trên sân cỏ như những linh hồn thất thế. Thăng bé Pablo Picasso mang cái đầu lác lư to hơn thân thể ở tuổi lên chín. Ngựa tay nghịch ngợm dùng cành cây khô vẽ những hình thù lập thể ngộ nghĩnh lên băng ghế gỗ phủ kín bụi cát trên khán đài. Tiếng đàn guitar của gã mù ăn xin trước kịch viện Málaga vang lên điệu nhạc nã nê adios. Dân chúng kéo nhau lên đỉnh ngọn đồi cao nhìn ra phía biển. Chờ sóng đánh tiếng trả lời về sự mất tích huyền bí nhất trong lịch sử đấu bò rừng tại Tây Ban Nha. Những đoàn xe ngựa dập dìu hướng về nơi vang tiếng kinh cầu nguyện.

Nơi ấy là chủng viện Santa Marcellina. Nằm trên đồi nhìn ra phía biển xanh mênh mông một màu về phía tây nam cách thành Málaga ba dặm. Thánh đường cũ kỹ rộng lớn đầy những vết nứt dọc theo tường như nếp nhăn trên khuôn mặt của Mẹ Bề Trên Maria Ducos. Đã tự thừa nào chủng viện nối tiếp mở rộng cánh cửa đón nhận những đứa trẻ mồ côi tứ xứ. Chúng xuất thân từ đâu không ai ngoài Mẹ Bề Trên được biết. Có trẻ may mắn được nhà quý tộc nào đó xin về làm con nuôi hay làm kẻ hầu hạ cho các công nương đom đống. Nhưng đa số các bé gái lớn lên đều trở thành nữ tu tiếp tục chăm sóc các trẻ mồ côi khác. Leila Quinte. Người nữ tu trẻ tuổi nhất vừa khẩn nguyện trọn đời dâng mình cho Thiên Chúa.

Tiếng kêu rên rĩ làm Leila tò mò bước theo con đường đất đỏ rời xa cánh cửa chủng viện đi lần về phía sau sườn đồi. Bất chợt ánh mắt di gặp thân hình to lớn của người đàn ông ngồi dựa bên hốc đá. Quay đầu bỏ chạy. Nhưng tiếng rên càng lúc càng có âm điệu đau đớn khiến đôi chân Leila dừng lại. Người nữ tu có đôi mắt man dại màu nâu che phủ bằng hàng lông mi dày đậm há hốc mồm khi nhìn thấy vết máu loang lổ chung quanh chỗ ngồi của tiếng rên rĩ không ngừng.

Senõrita, Por Favor! Senõrita. Leila tiến lần đến chỗ người đàn ông và nhận ra những vết máu chảy từ bụng gã. Lấy tay bịt miệng để không phát ra tiếng kêu từ cổ họng. Di bổi rồi tiến đến

quì xuống nâng đầu gã đặt lên đùi rồi cầm vạt áo dòng thấm nơi máu đang rỉ xuống. Vết thương làm Antonio rên xiết không ngừng. Lần đầu tiên tay người nữ tu chạm vào thân thể đàn ông. Dì mang cảm giác toàn thân ngừng luân chuyển. Leila bất động nhìn người đang gối đầu vào đùi mình. Tim Leila như bóp chặt trong lồng ngực. Đau đớn nhưng Antonio còn đủ sức nhìn người nữ tu trẻ tuổi nở một nụ cười trước khi ngất đi. Leila ngạc nhiên nhận ra nụ cười ấy mang âm hưởng tuyệt vời như một bản thánh ca vang lên trong giờ hành lễ. Nụ cười trên khuôn mặt người đàn ông mang bộ râu mép đen nhánh với cặp mắt mí lót không giống bất cứ nụ cười nào của các nhà quý tộc Tây Ban Nha thường đến ủy lạo trẻ mồ côi trong chủng viện. Gã mang nét Á đông xa lạ nào đó mà dì mơ hồ thấy phảng phất trên sống mũi ngắn của mình.

Bất chợt người nữ tu cúi xuống kề sát mặt lên đôi môi người đàn ông xa lạ và nhắm mắt lại. Trong khoảnh khắc tiềm thức Leila bật lên một điều bí ẩn mà nhiều năm về sau chính dì không thể nào hiểu nổi tại sao đã có hành động vô ý thức như vậy. Sự mò mẫm tìm kiếm nguồn gốc của mình đã được Leila nhìn thấy trên sống mũi ngắn và cặp mắt mí lót mang màu đen tuyền như bộ lông con bò mộng lúc húc vào bụng Antonio Sanchez Torres. Niềm hoan cùng nỗi lo sợ phạm tội làm Leila quay đầu nhìn chung quanh hốc đá như tìm một chứng nhân cho giây phút ấy. Thế rồi người nữ tu trẻ tuổi đặt gã đàn ông xa lạ nằm xuống. Quay trở về chủng viện lén lấy những viên thuốc quý giá của các nhà quý tộc tặng cho Mẹ Bề Trên. Thu góp vài vật dụng cần thiết rồi vội vã ra ngoài theo con đường đất đỏ đi lần về phía hốc đá. Dì quì gối tháo tung đôi giày rách nát đầy bụi. Cởi bỏ lớp y phục rục rờ lóng lánh những viên đá xanh đỏ bị xé rách một mảng từ bụng mà không hề biết đó chính là gã đầu bò lưng danh của đầu trường Málaga mang tên Antonio. Leila bắt đầu lau chùi vết thương trên bụng rồi đắp những mảnh lá thuốc ghiền nát lên đó. Dì thấy như Antonio đã thuộc về mình và cũng mang cảm giác đầy kể từ lúc áp mặt vào đôi môi gã. Dì đã không còn trinh nguyên như ngày đầu khấn nguyện trọn đời yêu Thiên Chúa. Mặc cảm tội lỗi dấy lên làm Leila ngồi bất động sau khi pha thuốc cho Antonio uống. Vài ngày kế tiếp dì trở về chủng viện tìm thức ăn rồi trốn lánh mọi người tìm đến hốc đá. Antonio đã không còn nguy hiểm như ngày đầu tiên.

Chiều hôm ấy. Khói bụi bay mù mịt từ đám cháy rừng bên cạnh làm thành những cụm hoa đen lấm tấm trên nền áo dòng xanh xám nhạt. Sức nóng làm Leila gục xuống ngủ lúc nào không hay biết. Khi tỉnh dậy dì thấy mình đang gối đầu lên ngực người đàn ông xa lạ. Bàn tay gã cũng nằm yên trên bờ ngực vung đầy của người nữ tu trinh trắng. Đột nhiên. Antonio dùng hết sức lực kéo Leila quay xấp lại và bật tiếng kêu phát ra từ miệng dì bằng đầu lưỡi đam mê. Sức quyến rũ của người đàn ông từng trải làm Leila rũ liệt không phản kháng. Toàn thân người nữ tu trẻ tuổi như gặp cơn chấn động khi lớp áo dòng màu xanh xám nhạt bị kéo tuột xuống đất. Thế rồi gã quán lấy thân thể mang bầu ngực căng cứng như uốn lượn chung quanh cành cây xanh vừa trở lên rục rờ hút nhụy hoa trong tiếng la hét vang dội của Leila. Âm hưởng ấy vọng lên đụng vào vách đá hang động. Dội ngược ra cuốn theo tiếng sóng biển đánh dồn dập liên tiếp vào bờ đá. Cho và nhận. Dâng hiến trọn vẹn của Leila làm Antonio chìm đắm trong hạnh phúc bất ngờ.

Những ngày kế tiếp gã phát hiện ra mình cần một người đàn bà bên cạnh sau những ngày hoang đàng sôi nổi. Cảm giác hụt hẫng lơ lửng trong cô đơn thường bao phủ Antonio khi Leila rời hang động. Gã chờ đợi dì trở về mang thức ăn mớm vào miệng như đứa trẻ đùa chơi với bầu sữa mẹ. Có lúc Leila quán đôi bàn chân Antonio bằng giải lụa đỏ huyết dụ và dắt gã tập đi. Những bước chân chập choạng quán quít nhau in hằn trên mặt bãi cát ngoài mé biển. Hạnh phúc tốt cùng làm người đàn ông đa tình nhất thành Málaga quyết định hỏi cưới Leila làm vợ. Cho đến một buổi chiều khi mặt trời vừa nhắm nghiền đôi mắt ngủ. Tiếng chân người dồn dập tiến vào hang động. Leila bật người ngồi dậy lùi vào sát góc tường. Những ngọn đuốc sáng rục chiếu thẳng vào mặt dì. Tiếng la hò reo mừng ầm ĩ quyện tiếng rít lên giận dữ kết tội người nữ

tu trẻ tuổi đã đấu Antonio. Đến giây phút ấy Leila mới biết mình đã sống bên cạnh người đàn ông lừng danh của đấu trường Málaga mà mọi người đang tìm kiếm. Dì lết đến sát Antonio nắm chặt tay gã như cần che chở. Sự bất lực vì cơn đau đớn nổi lên làm ánh mắt Antonio nhìn vào khoảng không vắng lặng. Không còn hình ảnh phản chiếu hạnh phúc ngắn ngủi vừa qua. Bản năng sinh tồn trong giờ phút ấy như động cơ thúc đẩy người đàn ông gan dạ nhất đấu trường Málaga từ từ giơ ngón tay chỉ về phía Leila đồng tình kết tội người nữ tu bất hạnh. Cũng trong lúc ấy dòng nước từ khoé mắt gã chảy xuống làm di sững người. Leila điên cuồng cầm đầu bỏ chạy ra khỏi hang động cho đến khi ngã chúi vào thân hình to lớn của gã đầu bò trẻ tuổi từ xa tiến đến. Người nữ tu ôm chầm lấy Julio khóc nức nở. Mặt hấn chạm sát đôi môi Leila và nhận ra đó là dì phước trẻ tuổi thường mang bình nước tưới hoa trên thánh đường. Phản xạ tự nhiên của bản năng đàn ông làm Julio quàng tay kéo Leila đầu sau lưng mình và lùi về phía biển chờ những ngọn đuốc xa dần hạnh động. Sau đó hấn dắt Leila trở về nơi cũ rồi bỏ đi.

Khi Antonio được đưa rước trở về trên chiếc kiệu quán những dây chuỗi xấu bằng đồng tiền chạm nhau kêu leng keng. Leila lặng lẽ ngồi một mình trong hốc đá. Dòng nước từ đôi mắt man dại của người nữ tu trẻ tuổi chảy dài trên gò má. Dì đau đớn nhận ra mình không thuộc về thế giới của Antonio đang sống. Thế giới đấu trường tranh giành hào quang danh vọng được che đậy bằng những lớp y phục lông lánh rực rỡ mà dì chưa bao giờ bước chân vào trước đó. Leila muốn cởi bỏ áo dòng theo người đàn ông có bộ râu mép che khuất nụ cười hiền nhất mà dì chưa bao giờ tìm thấy trong cuộc đời bất hạnh của mình. Nhưng hai chân như có những sợi dây xích quấn chặt lại không cho người nữ tu mò côi động đậy. Tâm hồn trong trắng của Leila uá tràn máu tươi như cần cổ con bò mộng bị cấm ngập thanh kiếm sắc. Sự tổn thương sâu xa không bờ bến ấy hoà điệu với tình yêu thuần khiết mãnh liệt dâng tặng cho gã đầu bò xa lạ khiến dì hét lên điên cuồng rũ liệt thân thể và đôi môi mấp máy thì thầm Adios Mi Amor. Adios Mi Amor.

Bóng đêm và cô đơn bao phủ thúc đẩy Leila lần theo con đường quen thuộc trở về chủng viện. Người nữ tu trẻ tuổi không quay đầu nhìn lại phía sau lưng càng lúc đi càng bước nhanh cho đến khi ngã quỵ xuống. Leila hoảng hốt thét lên khi nhận ra mình đang lăn tròn như trái banh xuống đồi. Thân thể như có những mảnh đá sắc vụn cấm ngập làm hai tay dì quơ cào khoảng không trước mặt. Đau đớn điên cuồng từ tâm hồn đến thể xác Leila buông hai tay thả cho thân mình lao xuống phía dưới. Chiếc nón của người nữ tu bật tung xô trộn mái tóc dài màu nâu đỏ cuốn tung theo chiều gió. Leila quơ tay níu vào ánh sáng như níu sợi dây vô hình hi vọng mang mình biến mất hẳn trên cõi đời không để lại một dấu tích nào nữa. Niềm hi vọng cuối cùng của Leila là ảo ảnh.

Đêm ấy. Ánh trăng sáng rực một góc trời màu đỏ lạ lùng mà dân chúng thành Málaga gọi là đêm trăng máu. Các tia sáng từ mặt trời bị khí quyển trái đất làm lệch hướng soi sáng mặt trăng theo vàng nguyệt thực. Các tia sáng thuộc quang phổ màu đỏ làm ánh trăng tỏa ra ánh sáng màu máu. Cả đời chưa dễ ai thấy một lần vì người ta tin nó sẽ mang lại niềm may mắn. Nhưng đêm trăng ấy lại là đêm mang người nữ tu trẻ của dòng Santa Marcellina rơi xuống vực sâu. Đêm trăng ấy cũng là đêm quân phiếm loạn ném bom vào tiệc cưới Vua Alfonso XIII tại thủ phủ kinh thành Madrid. Những vết máu người đỏ thắm bắn tung tóe lên nền áo cưới trắng tinh lộng lẫy của cô dâu xinh đẹp ngoại chủng Anh quốc Victoria Eugenia đang mặc trên người.

Mỗi buổi sáng từ căn phòng dưỡng bệnh Leila thường đến ngồi bên cửa sổ nhìn ra mặt biển. Khoảng rộng bao la đưa từng con sóng trôi dạt vào bờ rồi kéo ra xa tít mù tắt. Sóng đánh quá khứ ra khơi rồi lại mang trở về. Có khi nhẹ nhẹ như sợ làm động tấm chân tình của người nữ tu bất hạnh. Có khi sóng cuộn cuộn lên thật mạnh như nhắc nhở quãng thời gian hạnh phúc ngắn ngủi mang đầy vết thương tàn nhẫn. Leila nhắm mắt chối từ quá khứ buông thõng hai tay khép khểnh bước dài bước ngắn từ bờ tường bên này sang bờ tường bên kia. Cứ thế dì từ từ đi như người mang chứng bệnh mộng du. Mỗi khi đụng phải bức tường Leila áp chặt thân thể vào đó

như đã tìm được điểm tựa cuối cùng cho mình. Khuôn mặt dì hiện lên nỗi thống khổ đau đớn tột cùng khi nghĩ đến tấm lòng yêu thương của Mẹ Bề Trên. Ân hận. Tồn thương. Niềm tin bị huỷ hoại khiến Leila gần như mất trí nhớ. Buổi tối Leila cũng đến ngồi bên cửa sổ nhìn ra bóng tối mênh mông trước mặt. Khoảng không gian thăm thẳm như mực làm dì mang cảm giác của một người mù muốn thoát ra khỏi sự tàn tật bất hạnh của mình. Lòng Leila chùng xuống vì hình ảnh Antonio quần quai rên xiết và những ngày hạnh phúc ngắn ngủi sống với người đàn ông đa tình lừng danh thành Málaga sẽ là một bóng đeo đuổi dì suốt cuộc đời. Ngày sáng rực ánh mặt trời và đêm đen sâu thăm thẳm nhưng Leila không còn ý thức được đó là đêm hay ngày. Dì lẫn lộn giữa hiện thực và ảo ảnh đã qua. Tâm hồn người nữ tu trẻ tuổi giá lạnh trống rỗng khiến dì không còn khả năng nói chuyện bình thường.

Có ngày Mẹ Bề Trên Maria vào thăm. Bà nắm chặt tay dì như ngày nào nhận đứa trẻ thông minh vào chủng viện. Thiên Chúa có thật đã tìm lại đứa con lạc đường đi. Mẹ Bề Trên Maria thường tự hỏi khi nghĩ về đứa trẻ xinh đẹp mồ côi. Những ngày đen tối nhất cuộc đời Leila giống như bức tranh mang màu sắc u ám của nền trời xám đặc kéo cơn bão từ phía biển về bờ thành. Người nữ tu trẻ tuổi chống chọi với định mệnh lạ lùng ấy mà chính dì cũng ngỡ ngàng khi hoàn toàn rơi vào đó. Leila thường sống trong trạng thái mơ hồ quay cuồng trong ống cống khổng lồ để tìm lối thoát. Dì khập khểnh lê đôi chân đi khắp hành lang ngoằn ngoèo dài hun hút của chủng viện vào ban đêm như một bóng ma tìm lối về thăm quá khứ rồi trốn chạy nó bằng hành động ngồi thu mình trong góc tối. Những lúc ngồi bất động trong bóng đêm Leila quơ hai bàn tay ra phía trước kêu gọi linh hồn đi lạc của mình trở về cho kịp lúc. Dì chờ đợi. Chờ đợi. Và chờ đợi. Sự vọng tưởng quá khứ lẫn lộn với tương lai làm người nữ tu trẻ mang cảm giác quay vòng vòng như bánh xe khứ hồi. Dì thấy mình tung lên tung xuống như trò chơi bởi bàn tay vô hình của người mang tên Định Mệnh. Cho đến khi y sĩ Tino Vidal về chủng viện dắt theo cậu học trò Ernesto Guevara de la Serna từ Á Căn Đình đến Madrid thực tập trong bệnh viện. Dì tỉnh lại sau cơn bệnh nặng gần mất trí nhớ. Mỗi sáng sớm khi mặt trời còn rử mình trong cơn đói ngủ. Tino dắt học trò và Leila đi chung quanh chủng viện. Khi đến những bậc thang bước xuống đôi ông khuyến khích Leila dùng đôi chân tàn tật mạnh dạn bước về phía trước.

Cuối xuân năm ấy những bụi hồng chung quanh chủng viện nở bung rực rỡ kỳ lạ. Chúng to lớn như chiếc nón của matador đội trên đầu khi ra đấu trường và không bụi hồng nào có gai sắc nhọn. Dân chúng thành Málaga đua nhau xin những đoá hồng về ngâm trong rượu và bắt đầu học nhảy vũ điệu Tango của Ernesto mang đến từ Á Căn Đình. Leila được Mẹ Bề Trên cho phép học khiêu vũ để chữa bệnh. Những buổi trăng lên tròn như chiếc vòng bằng bạc trên cổ tay Ernesto. Người nữ tu trẻ tuổi tập di động chân trái tật nguyên bằng vũ điệu trữ tình nhất thế kỷ trong khoảng sân sau chủng viện. Dân thành Málaga bắt đầu biết yêu nhiều hơn từ ngày uống rượu vang ngâm hoa hồng to lớn không gai nhọn. Khi Leila hoàn toàn bình phục. Tino Vidal rời chủng viện đi Madrid. Ernesto Guevara trở về Buenos Aires du lịch Châu Mỹ La Tinh trong bấy tháng bằng xe gắn máy với bạn thân Alberto Granado. Gã trẻ tuổi Julio thường trở lại chủng viện quì trong thánh đường sau giờ hành lễ. Bước đi của hắn vang lên tiếng lục lạc quần dưới cổ chân làm khoen tai bên trái cũng đong đưa theo nhịp. Tiếng lục lạc thúc đẩy Leila tiếp tục di động bàn chân uyển chuyển hơn mỗi khi ôm bình nước tưới hoa trên thánh đường. Nụ cười trẻ con của Julio như in hằn trong trí nhớ dì sau đêm gặp mặt nơi hang động.

Nhiều năm về sau Leila Quinte trở thành Mẹ Bề Trên của chủng viện Santa Marcellina. Không còn là thiếu nữ trẻ như ngày đầu tiên gặp Antonio Sanchez Torres. Khuôn mặt bà cũng đầy nếp nhăn như khuôn mặt Mẹ Bề Trên Maria Ducos thửa nào. Các nữ tu mới khấn nguyện thì thầm với nhau rằng dáng đi lệch về phía trái là hậu quả lần bà rơi xuống sườn đồi khi còn trẻ. Những bức tường vôi trắng của chủng viện thay đổi theo thời gian không còn vết nứt vì được xây cất lại dưới sự bảo trợ của các phái đoàn thiện nguyện đến từ khắp nơi trên thế giới. Gã đàn ông đa tình lừng danh nhất thành Málaga vĩnh viễn rời đấu trường vì lý do nào không ai biết rõ. Y sĩ

Tino Vidal cũng không còn nữa. Người ta nói rằng ông đã được phong thánh bởi tấm lòng cao thượng và những việc làm hữu ích vô vị lợi cho nhân loại. Ernesto Guevara de la Serna trở thành người hùng «Che» Guevara tranh đấu cho lý tưởng của dân nghèo Cuba và nằm trong tim thanh niên cùng thế hệ như một thần tượng bất ly. Riêng gã matador trẻ tuổi Julio Vasquez Timada trở thành một đấu thủ nổi danh bậc nhất có một không hai của thành Málaga khi Antonio không tham dự trận đấu nào nữa.

Sau chế độ độc tài Franco. Triều đại Carlos mang cuộc cách mạng hôn nhân đầu tiên đi vào lịch sử Tây Ban Nha bằng tiệc cưới linh đình giữa thái tử Felipe với nữ kỹ giả thường dân li dị Letizia Ortiz vào mùa xuân năm 2004. Mẹ Bề Trên Leila có mặt trong tiệc cưới sau khi cùng Letizia đến chăm sóc uỷ lạo hơn 2000 gia đình nạn nhân do quân khủng bố làm nổ bom tại sân ga Madrid. Khi thái tử Felipe và cô dâu cùng sánh đôi bước giữa thánh đường Almudena trang hoàng những đóa lys và hoa hồng trắng lộng lẫy. Dòng nước mắt từ khuôn mặt già nua của Mẹ Bề Trên chảy dài trên gò má nơi ngày xưa Antonio đặt môi hôn lên đấy. Sau tiệc cưới vua Juan Carlos và hoàng hậu Sofia thân hành tiễn bà trở về. Khi đoàn xe đi ngang qua khu đồi cao trước khi tiến vào chủng viện Mẹ Bề Trên quay đầu nhìn lại nơi ngã xuống năm xưa. Bất chợt tim bà ngừng đập.

Leila đã nhắm mắt ngủ một giấc dài mang theo bí mật của người nữ tu trẻ tuổi trong chủng viện Santa Marcellina và gã đấu bò lừng danh thành Málaga ngày cũ.

Montreal, 31-10-2004

Madame Butterfly

Mượn tên Ca nhạc kịch Opéra *Madame Butterfly* (Giacomo Puccini)

Khách làng chơi trong kỹ viện Kyoto gọi ả là Madame Butterfly.

Không ai có cơ hội nhìn được khuôn mặt thật của ả kỹ nữ lạ lùng ấy.

Butterfly chưa bao giờ tháo mặt nạ trắng che đôi mắt vẽ bướm vàng bên trái khi tiếp đàn ông. Không nhận tay chơi lúng lẳng trên vai túi tiền thắng cuộc ở sòng bài. Không tiếp hạng trọc phú ngốc nghếch thích mua vui với chung rượu trên tay. Không tiếp hai hạng trên. Butterfly cũng không màng đàn ông uy quyền danh vọng. Đã nhiều tay chơi trứ danh đặt giá rất cao để được qua đêm với ả. Nhưng chưa ai được dùng bước tại kỹ viện như mong muốn.

Mỗi khi những ngón tay thon dài của Butterfly lướt trên phím Shamisen đưa khúc nhạc trầm buồn Sakura vang lên lồng lộng. Dáng điệu cô đơn của ả làm hạng đàn ông ong ong bướm lặng người theo dõi. Giọng hát trầm ấm quyến rũ như nước nở mang âm điệu đi tìm một vật quý giá đã mất cũng làm mặt chén saké sóng sánh chao nghiêng. Lòng tò mò ham muốn chiếm đoạt kỹ nữ đắt giá nhất gần như biến mất khi Butterfly lặng lẽ quì hai bàn tay đặt chéo lên nhau trước đầu gối cúi đầu kính cẩn chào khách làng chơi. Có khi đôi bàn chân mang tabi của ả bước theo vũ điệu cổ truyền nhịp nhàng với bàn tay múa quạt lướt nhẹ thân thể xoay vòng theo hòa âm shamisen koto sáo trúc. Lúc ấy hai ống tay áo kimono trắng điểm hoa anh đào vung lên rũ xuống che khuất cả thân hình cao gầy thon nhỏ biến Butterfly thành cánh hạc trắng lượn là uốn mình bay về chân trời. Nhưng tấu khúc lạ kỳ mà các tay chơi được thưởng thức thì chưa có

con cháu Thần Mặt Trời nào học được. Đó là tuyệt chiêu của geisha mang mặt nạ ở kỹ viện bậc nhất Kyoto thời ấy.

Giá đi khách của Butterfly chỉ vốn vẹn là một cuốn sách.

Chủ nhân cuốn sách phải chờ Butterfly đọc cho hết trang cuối cùng. Nếu không nhận được cánh quạt bằng lụa đen thêu hình bướm vàng đặt trên mâm bạc thì tay bút ấy tự động rời kỹ viện. Tin đồn lan rộng. Kyoto càng lúc càng tấp nập tài hoa kéo về tìm cánh bướm Butterfly. Vài tay bút đã nhận được quạt lụa để đi vào sau hai khung cửa kéo dán bằng lớp giấy hồ trắng đục. Nhưng chưa ai được toại nguyện ở lại qua đêm.

Vậy mà không tay chơi nào hé môi nói về cuộc gặp gỡ sau khi để lại tác phẩm của mình trong gian phòng nhỏ. Butterfly cũng không mở miệng nói về những tay bút ấy. Bọn geisha lâu năm trong nghề gặp nhau ở nhà tắm công cộng dành cho phụ nữ bàn tán về Butterfly với giọng tức tối. Kỹ nữ gầy như cây tre biết đi giành khách mở cái miệng nhỏ xíu thoa son đỏ chót trên khuôn mặt tròn như mặt bà trần trết sấp trắng rằng Butterfly là loại tiếp khách không nghệ thuật. Kỹ nữ bé tẻo teo cười chúm chím không hé mở cánh răng cửa. Hai mắt chơ chớp lác qua lác lại cái đầu cài lược đỏ chóa trên búi tóc đen nhánh to xù như ổ quạ. Đôi bàn tay bé xíu vừa xoa nắn đấm bóp vừa rù rì vào tai tay chơi lão luyện rằng Butterfly không đạt được kỹ thuật làm tình tuyệt hảo của một geisha thượng hạng. Lũ kỹ nữ kháo nhau rằng Butterfly không phải là Geiko thật sự của xứ Phù Tang. Đàn geisha trong kỹ viện Kyoto rất hãnh diện tự xưng mình là Geiko – Đứa Con Của Nghệ Thuật – Đôi khi các ả dạn dày kinh nghiệm hùa nhau biến kỹ nữ mới vào nghề thành trò chơi tập thể hoặc tìm cách giấu đàn shamisen khi khách đã ngồi trước ấm saké hâm nóng. Lắm lúc nước mắt Butterfly được lau khô bằng hai ống tay áo kimono đến nỗi gã thợ giặt cũng lằm bằm nhìn những cánh hoa anh đào vẽ trên ấy nhạt dần màu sắc. Mỗi sáng trước khi tản bộ qua cầu gỗ trên con kinh nhỏ che khuất bằng hai hàng trúc cao xanh ngát để đến ngôi làng kế bên. Butterfly quì quay mặt nhìn vào tường rất lâu rồi tròng vào cổ gáy trắng ngần mẻ đai bạc khắc hình thiên nga. Ở nhà tắm công cộng dành cho phụ nữ cách kỹ viện rất xa, không ai biết ả. Trước khi ngâm mình trong hồ nước, Butterfly nói chuyện với lão bà miệng cười móm mém chìa tay cho trái bắp nướng hay với bé gái mang sữa đậu nành đựng trong gáo dừa. Chỉ có những bà cụ già và các trẻ em ở làng bên cạnh mới nhìn thấy khuôn mặt thật của ả. Lúc ấy Butterfly say sưa kể nhiều chuyện cổ tích đọc được từ những cuốn sách quý của khách làng chơi mang đến.

Thuở ấy người đàn ông nổi danh bậc nhất trên văn đàn xứ hoa anh đào mang tên Takashi Kurosawa. Tác phẩm của ông lan rộng trên khắp đất nước Phù Tang dài hun hút. Càng nổi tiếng Takashi càng thu mình vào góc tối sống đơn độc bên cạnh những chồng sách vở dày cộm. Ông không bao giờ xuất hiện trước đám đông trừ những khi cần thiết. Cây bút già nghề kháo rằng Takashi lập dị. Cây bút non tay phóng đại ông tự cao quá độ. Sự thù dật về cuộc đời Takashi li kỳ không kém nội dung những tác phẩm của ông. Nhưng không ai tìm hiểu được gì hơn về người đàn ông tài hoa ngoài giọng nói nhẹ nhàng ám áp và màu áo trắng cổ hữu không bao giờ thay đổi. Một tay bút mới tinh quái thù dật Takashi chỉ mặc áo trắng vì muốn để tang cho mối tình thời còn trẻ. Có lần chung quanh những chung saké còn vang tiếng cười. Một phụ nữ ở tuổi trung niên khăng khăng nhận mình là tình nhân của Takashi. Bà ta kể lại y như thật cuộc sống chung với người đàn ông đầy huyền thoại rằng họ đã ở trong căn nhà bằng gỗ đỏ trên cánh đồng cách xa thành phố. Vậy mà dáng điệu ấy cũng làm những bọm nhậu tin là có thật. Cho đến khi chị chủ nhà lùn tịt trêu chọc mang hình Takashi giơ cao hứa hẹn giới thiệu. Bà ta dẫy nẫy “Không! không! trong tim tôi chỉ có Takashi. Đừng giới thiệu cho tôi. Lão này viết truyện làm sao mà hay bằng Takashi cơ chứ.”

Jidai matsuri. Một trong ba lễ hội lớn nhất Kyoto vào mùa thu năm ấy tràn ngập những khuôn mặt ngộ nghĩnh lạ lùng mà từ đó đến sau này trong lịch sử hóa trang ít ai được chiêm ngưỡng. Con dân Nhật Hoàng mặc những bộ y phục cổ truyền làm sống lại 1200 năm lịch sử của Kyoto khi họ diễu hành từ cung điện đến thánh địa Heian. Phụ nữ đua nhau mặc áo đầy màu sắc. Những cánh hoa đào rải rác trên tà áo kimono bó sát thân thể ngang bụng đến bắp chân xòe ra như cánh quạt làm bước đi của thiếu nữ Phù Tang càng thêm khêu gợi lôi cuốn. Một đám bên này xếp dọc hai hàng trẻ con người lớn không phân biệt. Họ đội trên đầu những chiếc nón đỏ dài cao vút làm nổi bật mặt nạ trắng toát vẽ vệt vàng vệt xanh trên má. Bùm. Trống vang lên. Hàng loạt bàn chân mang tabi đi guốc geta nhịp nhàng đưa qua bên trái. Bùm. Trống lại vang lên.

Cả hai hàng người cùng xoay qua bên phải. Dáng điệu cứng ngắc quay sang trái lắc qua phải biến họ thành những hình nhân bằng giấy sấp bị mang đi đốt cầu siêu cho người chết. Và cứ thế cả hai hàng người bước đi nhịp nhàng theo tiếng trống tiếng guốc xen kẽ nhau tạo thành nhịp nhạc khô không khóc. Một đám bên kia trét mặt trắng bạch mặc áo gấm đỏ rực đầu đội vương miện lòng thông hai sợi dây mạ vàng dài đến tận cổ chân. Tay cầm cánh quạt tròn quay vẽ hình mặt trời đỏ ối giống như búp bê Nhật Bản đứng thành đôi trong tủ kính. Cứ thế các búp bê bằng thịt lắc qua lắc lại thân hình trong bộ cánh kimono nặng như tạ gạo lức. Hai tay phụ mặc áo rơm ngắn ngang bụng quấn khố khoe bộ mông như sumo sắp thượng đài cẳng chiếc kiệu thấp lè tè gần chạm mặt đất. Đám ả hoàn theo sau tung mớ tiền giấy lên cao trừ tà ma cho chủ nhân mệnh phụ đang ngồi gọn lỏn trong kiệu. Cũng lúc ấy Takashi suýt bật ngựa ra phía sau rơi xuống hồ nước khi một khối thịt ngã bổ ngựa vào lòng. Ông túm lấy cần cổ nó kéo giật ra. Khi nhìn thấy khuôn mặt cô bé hóa trang vẽ chàng mặt trời đang âu yếm hôn nàng trắng, Takashi buông tay. Bị thịt rơi đánh phịch xuống đất. Chung quanh những trẻ thiếu niên khác vỗ tay cười hăng hắc thích thú. Cô bé lồm cồm bò dậy ưỡn ngực chống hai tay phía dưới hông gầy gò còn chưa trở mã thành thiếu nữ nhìn thẳng vào mặt Takashi như thách thức rồi quay đầu chạy biến vào đám đông. Bọn thiếu niên chung quanh la hét co giò phóng theo. Chiều hôm ấy hội hóa trang Kyoto trao giải cho Miko. Cô bé bị đám thiếu niên rượt chạy trốn chết vì đã vô tình nhặt một bức tranh nhỏ của chúng bỏ quên bên cạnh tường trên con đường dẫn ra hội chợ.

Ráng chiều đỏ rực quyện ánh sáng vàng lung linh tỏa ra từ những lồng đèn bằng giấy thả trôi bập bênh trên mặt sông dọc theo con đường dẫn về chân núi. Takashi bước chậm. Bóng theo sau bước chậm. Ông bước nhanh. Bóng cũng bước nhanh. Bất chợt Takashi quay bật người vòng ra phía sau. Cái bóng sững lại tròn xoe cặp mắt mở to giống như mắt đũa bé Ấn Độ mà không phải nét mắt Nhật Bản. Miệng leo lèo “Arigato! Arigato!” làm Takashi bật cười thích thú. Thế rồi ông tiếp tục bước về phía căn nhà gỗ dài như hộp diêm quẹt có mái ngói màu đen cong lên như mái chùa. Bóng cũng lồm lũi bước theo sau lưng. Khi ông bước trên từng khuôn đá vuông xếp dọc theo hồ cá đến trước cánh cửa gỗ kéo ra. Cái bóng nhỏ cũng điềm nhiên chui tọt vào nhà như đã ở lâu năm nơi ấy. Takashi quì xuống chiếc gối trước bàn nhỏ thấp trong gian buồng treo những bức tranh thủy mặc trên bốn phía tường. Cái bóng nhỏ cũng quì cạnh bên nhìn theo bàn tay cầm bút lượn trên mặt giấy trắng. Những dòng chữ tuôn chảy như nước trên mặt biển luân lưu không ngừng. Tối hôm ấy Takashi thức trắng viết những trang cuối của tác phẩm sau này trở thành kiệt tác của văn học Phù Tang.

Những buổi chiều kế tiếp. Cái bóng trở thành học trò duy nhất của Takashi khi cô bé bị ngã gãy bàn tay phải trước căn nhà gỗ. “Mẹ ơi! đau quá Mẹ ơi.” Tiếng gọi mẹ trong vắt làm tiem thức Takashi bật lên nỗi đau đón không ngừng tận đáy tim mỗi khi khuôn mặt bà trắng biến dạng lười liềm thành tròn quay như chiếc chiêng vàng to lớn bằng đồng dựng trước cổng chùa Yasaka ở Kyoto. Takashi dạy học trò tập viết bằng bút lông và dạy xếp thuyền giấy vẽ những hình nhân mặt mày hung dữ đem thả trôi trên mặt sông đi về nơi nào không ai biết. Những buổi trưa hè nóng bức trong công viên Maruyama. Cái bóng nhỏ thường mang lại cho Takashi tiếng

cười ròn rã quyen giọng kể chuyện liến thoắng. Có khi hai thầy trò đi trong đêm tối ra ngồi bên mé sông nhìn những chiếc lồng đèn rủ nhau tụ lại trôi từ từ theo chiều cuốn đi của dòng nước. Cho đến một buổi chiều khi Takashi rời căn nhà gỗ. Cái bóng nhỏ bắt đầu kéo học tử trên kệ lớn có rất nhiều sách. Cô bé lật qua lật lại những trang sách lạ lùng chưa bao giờ được thấy. Nó bỗng run lên bần bật như cơn sốt và ngồi bất động vì bức vẽ một geisha nằm uốn mình co chân trong một cuốn sách của Takashi. Sau cơn bất động cô bé đi đến căn phòng của thầy. Khi Takashi trở về kéo hai cánh cửa mỏng manh dán giấy hồ trắng bước vào phòng ngủ. Cô bé nằm thoải mái quần khăn choàng đỏ rực theo đúng thể nằm của ả geisha vẽ trong cuốn sách cô bé nhìn thấy. Ông trở mắt nhìn đứa học trò nhỏ. Thế rồi cái bóng nhỏ lại từ từ uốn éo thân hình chưa trở hết dậy thì co chân lên kéo tuột chiếc khăn choàng đỏ xuống đất hai mắt mở to nhìn thầy của mình và đôi môi mấp máy. Lúc ấy cô bé hoàn toàn không mảnh vải hiện ra trước mặt Takashi.

Một Takashi đầy huyền thoại chung quanh mà đàn bà đều ham muốn bỗng chồm đến nắm bả vai nó lắc mạnh hét to “Đồ ngu!” rồi ông choàng lên người cô bé tẩm chăn và bỏ ra ngoài. Tối hôm ấy. Cô bé qui bất động trước cửa buồng ngủ Takashi như một hình nhân bằng giấy trong mùa hội hóa trang. Cho đến khi mặt trời bắt đầu ló mặt. Cái bóng nhỏ lặng lẽ bỏ ra đi mang theo món quà của thầy tặng khi cô bé viết được trên giấy trắng tên Takashi. Tác phẩm thứ nhì của ông vừa viết xong trang cuối cũng biến mất.

Cứ mỗi mũi kim xâm rút ra từ hai ngón tay rồi lại cắm vào trên lưng làm bàn tay cô gái nắm chặt thành ghé trường kỷ gần như bóp nát cả gỗ. Tiếng rên đau đớn từ cổ họng không thoát được ra khỏi miệng bịt bằng giải lụa hoa anh đào thúc đẩy Yukio Nakamura tiếp tục say sưa chấm giọt son lên tấm lưng trắng nuột. Kỹ thuật chấm phá pha trộn xâm son của Yukio có một không hai trong Hội Xâm Minh Ryogoku. Cho đến ngày cuối sau khi ngâm người trong thùng gỗ lớn chứa nước nóng cho da ăn màu son. Mái tóc dài đen nhánh của cô gái được vén qua một bên vai gầy thon nhỏ. Dáng nằm thoải mái nghiêng trên trường kỷ làm Yukio thu hết tâm hồn vào nghệ thuật chấm phá những nét son làn chót. Khi bậc danh sư của nghệ thuật xâm mình xứ Phù Tang chấm đến nét cuối cùng tận trên gáy. Dáng nằm rung lên bần bật. Nhưng lạ kỳ thay cũng chính lúc ấy phía dưới bức tranh òa vỡ một vệt nước chảy xuống dọc theo cặp chân dài thon nhỏ thấm vào cuốn sách nằm cùng cô gái. Thế rồi cô rũ người ngất đi trong tận cùng của hoan lạc và đau đớn. Cánh tay trái buông thõng xuống trường kỷ làm nổi bật những vệt xâm còn rỉ máu đỏ như son. Yukio qui xuống cầm bình saké nốc từng ngụm phun vào bức tranh tuyệt hảo trên nền da người trắng nuột. Cứ mỗi ngụm saké được phun lên. Vết thương trên tấm lưng trần khép lại làm ánh mắt nghệ nhân sáng rực như đã hoàn tất tác phẩm để đời của mình.

Những buổi sáng kế tiếp. Chủ trọ ôm tỳ bà gảy khúc nhạc lạ lùng xoa dịu cơn đau trên lưng cô gái. Đó là người đàn bà từ phương Bắc ở tận xứ lạ trôi dạt đến Kyoto sau Đệ Nhị Thế Chiến. Bà ta từng kiếm sống bằng nghề hát ả đào khi còn rất trẻ. Giọng ca buồn khàn đục có khi thiếu hơi đứt quãng của người ca kỹ già giống như tiếng ca tiếng phách chờ đợi một nhịp trống chầu trút xuống làm thành âm thanh tri kỷ. Thế rồi bà ta truyền cho cô gái Phù Tang nghệ thuật hát ả đào phát xuất từ ca trù biến thể bởi những điệu nhạc trong cung đình vua chúa xa xưa ở quê hương cũ. Cô gái trẻ cũng học được tuyệt khúc trầm bổng lạ thường mà chưa phụ nữ nào có thể gảy được. Tháng ngày ngắn ngủi làm lạnh tấm da người. Cô gái ra đi trong buổi chiều gần tắt nắng ôm theo đàn tỳ bà của người ca kỹ già tặng lại. Bà ta cũng rời căn nhà gỗ đỏ đi dọc theo những cột treo lồng đèn dài lưng lẳng có chữ vạm về phía mé sông và thả những chiếc thuyền nhỏ xếp bằng giấy trôi lững lờ về quê hương ở tận cực Nam của xứ mặt trời. Như mang nỗi lòng của khách viễn xứ mong được một lần quay về cố quốc.

Khi Takashi bước vào sau cánh cửa kéo. Ông sửng sốt vì những chồng sách chất đầy của khách làng chơi để lại. Trên chiếc bàn nhỏ một cuốn sách ngả màu giấy vàng đặt bên cạnh tác phẩm của ông mang đến. Dáng Butterfly thon gầy hai bàn tay bắt chéo đặt lên đùi đang quì cúi đầu chào khách. Takashi nâng cầm tháo chiếc mặt nạ. Khuôn mặt người đàn bà trẻ nổi danh trong kỹ viện Kyoto hiện ra. Takashi bất động vì khuôn mặt ấy là khuôn mặt cô bé ngã bở nhào vào lòng ông khi bị rượt đánh trong hội chợ năm nào. Miko cũng bất động nhìn mái tóc bạc trắng của người thầy sau mười lăm năm xa cách. Cô muốn cầm tay Takashi xoa lên khuôn mặt của mình. Nhưng hai thầy trò nhìn nhau không ai nói câu nào. Thế rồi Miko đứng lên tháo obijime cho obi rơi xuống. Sợi đai lưng to bản màu trắng điểm lá trúc xanh biếc dài bốn thước bung ra làm hé mở cánh áo kimono đỏ anh đào rực rỡ in những mảnh hoa vàng vương giả quện lấy nhau. Bàn tay người kỹ nữ từ từ kéo nhẹ kimono tuột khỏi đôi vai gầy rơi xuống đất. Một Miko hoàn toàn không mảnh vải trước mặt Takashi giống như lần đầu cô tháo bỏ lớp áo để lộ trần thời niên thiếu. Nhưng lần này Miko mang thân hình trắng nuột quyến rũ của một người đàn bà trẻ. Vẫn mái tóc dài đen nhánh phủ hết cả bờ vai gầy bên trái. Và như mỗi buổi sáng quay mặt nhìn vào tường trước khi rời kỹ viện đến nhà tắm công cộng. Miko quì rất lâu trước mặt Takashi. Dây mè đai hình thiên nga quấn vòng trên cổ trắng ngần làm Miko giống như búp bê Nhật đang cúi đầu chờ hình phạt.

Bỗng nhiên Takashi như dòng nước cuộn cuộn chảy không ngừng ngược quay về quá khứ. Ở nơi ấy bóng dáng đứa trẻ có đôi mắt Ấn Độ đang chống tay hai bên mạng sườn thách thức cuộc vật lộn. Đứa bé từ từ lớn lên mang khuôn mặt sưng đỏ vì những cái tát chung quanh cuộc đời. Dòng sông tiếp tục cho Takashi mang nó về nhà săn sóc tập cầm lại bút sau khi bàn tay gàn tàn tật vì thương tích. Miko cũng thấy ẩn hiện ra cả một chuỗi ngày dài hạnh phúc thuở thơ ấu bên cạnh người thầy của mình. Những ngày hạnh phúc êm đềm nhất mà suốt cuộc đời về sau cô biết không bao giờ có nữa. Dòng sông tiếp tục chảy ngược đẩy cô bé bán ra cuộc đời trở thành kỹ nữ với những ngày dài đầy đau khổ không có Takashi bên cạnh che chở. Cả cuộc đời Miko như cuộn phim quay chậm mà Takashi là màn ảnh chiếu lên đoạn phim quá khứ ấy. Nước mắt trên khuôn mặt duyên dáng của Miko bắt đầu chảy dài xuống. Cô không nói được lời nào khi quì trước mặt người thầy năm xưa. Tình yêu thâm kín thời niên thiếu trở về cuộn cuộn như thác lũ trong lòng người kỹ nữ làm Miko bị dày vò đau đớn cuồng dại. Cô bất động như pho tượng diễn hành trong hội hóa trang. Nước mắt Miko càng lúc càng đầm đìa quện trong đau khổ khi nghĩ đến tấm thân không còn trong sạch vì bụi bẩn kỹ viện. Vì những vương bận của cuộc đời tàn nhẫn trước mặt mà Miko không chống trả lại được. Cô bất lực không phản kháng mỗi khi nghĩ đến lão bà và trẻ thơ vô tội yêu thương mình như một viên ngọc quý. Sự bất lực ấy khiến Miko trốn vào dòng chữ bên đồng sách của khách làng chơi mang đến. Cô bé trốn vào những dòng chữ tuyệt vời trong tác phẩm ngày xưa đã trộm lấy của thầy. Rời những cuốn sách ấy cô gái trẻ hệt bước vào thế giới phản trắc của kỹ viện. Miko muốn mở miệng nói với Takashi tất cả những ngày đã qua của mình. Nhưng mỗi tình chung thủy tận đáy lòng của người kỹ nữ không thể xóa nhòa bù lấp đi sự phản bội của thể xác. Miko không còn đủ tư cách để dâng tặng tình yêu thuần nhất ấp ủ trong lòng thuở thiếu thời cho người đàn ông đối diện. Thế rồi cô ôm đàn shamisen tấu Khúc Quá Quan học được từ người ca kỹ già. Tuyệt chiêu của Miko vang lên như ngọn sóng lòng của Vương Chiêu Quân khi đến ải Nhạn Môn Quan ở đầu Vạn Lý Trường Thành trước khi từ biệt Hán Vương tự nguyện mang thân cống Hồ để đánh đổi yên bình cho quê hương của người đàn ông bà yêu. Càng thâm thì “một hai năm nữa rồi sẽ qua đi” càng làm Miko mang hết nỗi lòng vào tấu khúc dâng tặng cho người thầy ngồi trước mặt vì cô hiểu có vết thương sẽ lành lại sau chữa trị. Có vết thương cũng được bôi xóa hàn gắn lại nếu vết thương ấy gây ra bởi bản chất không từ tâm đối với người ca kỹ trẻ. Nhưng vết thương trong lòng Miko sẽ vĩnh viễn không bao giờ phai nhạt. Vết thương như thanh trủng (cỏ xanh) không úa tàn trên mộ Chiêu Quân khi bà chết vì nhớ thương đất Hán. Miko quì trước mặt Takashi như những ngày dài đau khổ dằn vặt quì trước bức tường cầu xin được tha thứ lỗi lầm trong quá khứ đã làm tổn thương người thầy của mình. Nhưng Miko cũng không quên âm

thanh giận dữ thoát ra từ cổ họng Takashi khi ông xem cô bé năm xưa chỉ là đứa trẻ con ngu đần.

Cứ thế nước mắt Miko ràn rụa rơi dài xuống ngắn cổ chạy dọc xuống bờ ngực có đầu vú đỏ hồng như cánh anh đào mới nở. Nước mắt càng rơi Khúc Quá Quan càng cuộn cuộn vang lên mỗi tình thầm kín thời niên thiếu dành cho Takashi. Tấu khúc thánh thót trong sáng lạ thường nhưng cũng có khi khàn đục đứt quãng như tiếng kêu đau khổ trong những ngày Miko chìm đắm trong kỹ viện. Tình yêu của Miko dành cho người thầy và những khổ đau trong cuộc đời quện lại với nhau làm cô mang cảm giác đau đớn lẫn tốt cùng hạnh phúc. Giống như lần đầu Miko nằm trên trường kỷ để kim nhọn xâm lên tấm lưng trần. Thế rồi những ngón tay thon dài của cô lướt trên phím đàn mang hết mối tình còn ấp ủ dâng tặng cho Takashi nghe bằng âm thanh tuyệt hảo shamisen. Cho đến khi đàn đứt phứt dây. Miko ngã người úp mặt xuống đất hai cánh tay thoải dài ra phía trước. Lúc ấy hình dáng của người kỹ nữ giống như một con hạc nhỏ lạc đàn gãy cánh gục chết giữa đường trong ngàn cánh hạc đang bay về xứ sau những ngày trốn tuyết mùa đông. Shamisen cũng bễ nát bật tung ba dây trên phím. Như không còn ai là tri kỷ nghe tiếng thờ dài của cô nữa. Thế rồi trước mặt Takashi hiện ra bức tranh xâm trên tấm lưng trần nhỏ nhắn của Miko. Ngọn sóng The Great Wave cao vút trong bức tranh Kanagawa Oki Nami Ura của đại danh họa Hokusai. Ngọn sóng mang cánh hoa vàng vương giả ào ạt tới tấp cuốn trôi tất cả những dòng chữ trên tác phẩm của Takashi và lan phủ lên tấm thân trắng ngần nằm bất động của người kỹ nữ trẻ. Căn phòng sau khung cửa hẹp của Miko bỗng chốc biến thành một màu trắng xóa như mái tóc Takashi không-còn-sắc-màu-nào-khác-nữa. Phía bên ngoài những hạt bụi tuyết bay trên cao cũng là đà rơi xuống nằm im biến mặt đất thành một màu trắng xóa trong đêm cuối đông năm ấy tại Kyoto.

Sau lần Butterfly qua đêm với người đàn ông lấy lưng của nền văn học Phù Tang, các tay bút tài hoa không còn dịp mang tác phẩm của mình mong được một lần biết mặt người kỹ nữ lạ lùng đeo mặt nạ trong kỹ viện Kyoto vào thời Nhật Hoàng Hiro-Hito năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu. Đám geisha mặt dày cui trét phấn trắng tự kiêu tự đại có đầy kinh nghiệm và kỹ thuật làm tình cũng mất cơ hội uốn cong cặp môi tô son đỏ chót phe phẩy quạt lụa vẽ cánh hạc rù rì vào tai khách làng chơi rằng “Ả Butterfly không phải là Geiko – Đứa Con Của Nghệ Thuật.”

Xứ tuyết

Mùng một tháng Tư hai ngàn không trăm lẻ năm

Hành trình của Eva

Ông nói với vợ:

Bà bồi nhọ danh dự ông khi viết truyện về Chủ đề Tình Dục (nhân vật chính luôn luôn là TÔI). Ông gọi đó là truyện có mục đích khiêu dâm (pornographic).

Bà tốt nghiệp cử nhân Báo Chí và Văn Chương Anh ở McGill. Đại học nổi tiếng đào tạo vài nhà văn đoạt giải Nobel Văn Chương và Nhân Quyền. Bà không hành nghề từ ngày ra trường. Lý do giản dị là ông muốn bà chăm sóc gia đình và không nên để chính phủ lấy nhiều thuế khi lợi tức chung của hai người quá cao.

Ông không thích xử dụng máy điện toán.

Đó là một trong những công việc của nhân viên. Cô phụ tá trẻ. Người có nhiệm vụ báo cáo nội dung truyện của bà trên tạp chí và trang nhà Internet.

Họ không ra tòa sau khi to tiếng về vấn đề này.

Li dị là hành động bất lợi gây tổn thương danh dự và nghề nghiệp ngoài xã hội như ông giải thích. Ông cũng lý luận trừ trường hợp đặc biệt như J.K. Rowling. Đăng này viết văn không mang lại lợi tức nào ngoài việc bào mòn con số trong trương mục ngân hàng mỗi khi bà quyết định xuất bản tác phẩm mới.

Ông hay vắng mặt trong căn nhà rộng mênh mông với nhiều lý do khác nhau. Họp. Diễn thuyết. Xoa mặt chườm giải trí cuối tuần. Kể cả những lần mời cô phụ tá trẻ đi ăn tối để cảm ơn công việc cô đã làm.

Những lúc ấy. Bà tưởng tượng được nhiều đề tài tình yêu sôi nổi. Nội dung truyện đều mang yếu tố chính là Tình Dục và nhân vật nữ thường bị bỏ rơi.

Khi yêu bà. Ông lý luận Tình Yêu đi đôi với Dục Tính mới là tình yêu đích thực để thuyết phục bà lên giường trước khi cưới. Nhưng đã khá lâu viện dẫn công việc bận rộn gây mệt mỏi sau giờ làm việc. Ông không còn lý luận Tình Yêu phải đi đôi với Dục Tính nữa.

Một buổi tối trở về nhà hơi thờ đầy cognac. Ông to tiếng nhắc lại điệp khúc về nội dung truyện mới nhất của bà mà cô phụ tá trẻ vừa báo cáo. Thế rồi nồng độ rượu mạnh cầm tay ông tát tại bà một cái. Cũng tối ấy. Sau khi gửi điện thư đến luật sư nhờ làm thủ tục li dị. Bà lặng lẽ nhìn lên màn ảnh máy điện toán đọc lại nhiều lần mẫu thông tin:

...-Tại Kenya, có làng Ujoma dành riêng cho trên 500 phụ nữ bị xâm phạm tình dục sống với con của họ. Kể từ khi thành lập năm 1990, không một người đàn ông nào được sống tại làng này. Độc lập về tài chánh nhờ trung tâm văn hóa và du lịch, cư dân tại đây có thể làm bất cứ công việc nào họ muốn, và gởi con họ đến trường. Ngoài ra, những phụ nữ sống trong làng này chống đối và từ chối hôn nhân bắt buộc của cha mẹ họ.

-Tại Venezuela, có ngân hàng quốc gia tên La Banmujer. Đây là một ngân hàng mà ban điều hành và khách hàng đều là phụ nữ. Nam giới chỉ có thể mở trương mục và mượn tiền, khi công việc hoặc đề án của họ được điều khiển bởi phụ nữ.

-Tại Brézil, nhà cầm quyền mở những trạm cảnh sát dành riêng cho nữ giới hoạt động, để phụ nữ khai báo mà không mặc cảm xấu hổ, khi bị người phối ngẫu xâm phạm tình dục và ngược đãi đánh đập.

-Tại Cairo, Mexico, Téhéran và Tokyo, đa số các trạm xe lửa và trạm xe điện ngầm có toa dành riêng cho phụ nữ. Nam giới đi sang khu vực này sẽ bị phạt bởi cảnh sát. Và tại Bangkok, có trên 50 xe buýt dành riêng để chở hành khách phụ nữ.

-Tại Anh quốc, có nghiệp đoàn Pink Ladies cabs, rất thành công trong việc chuyên chở đưa rước riêng khách hành phụ nữ. Họ từ chối đưa rước nam giới cho dù được trả thù lao cao.

-Tại Âu Châu như Luân Đôn, Berlin và Zurich, có những khách sạn dành riêng cho nữ giới. Nam giới muốn giữ phòng đều bị từ chối...."

...

Giọng nửa Tây nửa Việt của đứa con gái cứng trong bồn tắm liền thoảng:

"Maman! bên Africa có đảo nếu girl thích thằng đó thì có quyền hỏi cưới mà nó không được say no. My friend kể ở đảo này, nếu muốn hỏi cưới con trai thì cái con girl đó phải làm food mà thằng đó thích, rồi mang đến nhà nó, tức là hỏi cưới. Maman có biết đảo này tên gì không vậy?. Please! lên Google tìm information dùm con nha. It's very romantic, right? Merci maman."

Đám bụi tuyết vẫn lần lượt theo nhau lao vào mặt kính cửa sổ như những con thiêu thân thích ánh đèn màu.

Cơn bão tuyết cuối mùa đông chưa dứt.

Phụ đính II :

Căn nhà không mái ngói

Căn phòng không bao giờ tối. Anh nói với tôi trên điện thoại cầm tay khi đến thuê nhà. Một phiến đá xanh hình khối đối diện với bức tường chạy dọc những thanh gỗ đỡ bóng sơn mài. Hai vách còn lại phủ vôi trắng ngà.

Ngộ nghĩnh nhất là căn phòng không có mái ngói.

Lần đầu tiên nền nhà phẳng tựa mặt biển. Tôi ngỡ trước khoảng trống bên trên mặt nệm. Khoảng trống kỳ lạ cao vút lên đến trời. Khi khép cửa tôi biết mình sẽ tự do đến tận cùng. Những ngày sau anh luôn luôn đến trước bởi dấu tích thu dọn sạch như căn phòng vừa xây cất. Ấn tượng mới lạ làm tôi thích thú vì mang cảm giác làm người tình thứ nhất. Giống bàn cờ anh mới bày lại thay ván bài vừa xóa xong. Tôi cố tìm xem không gian ngộ nghĩnh này còn chứa những âm thanh nào khác bởi lẽ chỉ muốn căn phòng vĩnh viễn chứa mang âm thanh của chính mình. Tôi đã nghi rình rập những tiếng kêu trên bốn bức vách như một kẻ đã nghi muốn kiểm chứng lại từng tiếng động đã phát ra từ cơ thể mình. Căn phòng không có gì khác ngoài mặt nệm. Tôi hiểu chủ đích của anh trông chờ tôi lấp đầy mặt nệm. Tôi chỉ băn khoăn với nền trời xanh nhạt lung linh bên trên.

Tại sao anh lại chọn một căn phòng không mái ngói?

Đám lá cây rì rào xào xạc chung quanh bên ngoài căn nhà như nhịp điệu thu tàn của bản nhạc thật xưa cũ. Tôi tiếp tục đứng im dù biết anh đang nhìn ngắm. Tôi yên lặng tận hưởng những giây phút được một người đàn ông theo dõi. Những giây phút chót cùng của tự do mà tôi biết sẽ bị anh tước mất. Rồi tôi đi rảo khắp phòng mở các cửa chắn thông sang phòng khác. Mở toang các cửa tủ chìm trong tường. Cho tới khi bàn tay tôi chạm vào lớp vải nhung rồi kéo rèm khám phá anh ở đó. Tôi thích trò chơi trốn bắt. Chúng tôi đuổi theo những chiếc bóng hoặc hơn thế nữa truy tìm tông tích của chính mình. Đôi khi những trò chơi đầy vẻ bệnh hoạn nhưng lần nào chúng tôi cũng tự nhủ là cần thiết.

Một lần tôi đánh dấu hỏi nhu cầu nào mới thật cần thiết. Anh trả lời tự khám phá là mục đích duy nhất. Anh tự khám phá anh qua tôi và ngược lại. Những kiểm nghiệm chỉ có hiệu quả khi xuyên qua thân thể kẻ khác. Anh trói tôi khi nói điều đó.

Mỗi khi bị trói trên mặt nệm tôi luôn luôn ngửa mặt lên trần tìm lối thoát. Căn phòng không mái ngói thả ánh sáng làm loá mắt vừa gợi cảm giác có kẻ nhìn trộm. Chính cảm giác ấy ám ảnh tôi những lần bị trói. Tôi nghĩ một bày đàn ông trên mái đang ngồi vây quanh lỗ thủng nhìn xuống mặt nệm và nhòm ngó xuống thân thể mình không mảnh vải.

Những ý nghĩ lộn xộn không ngăn được tôi thích thú nằm dưới khoảng trống nhìn lên mây trắng. Ở đó có những khuôn mặt méo mó dị dạng rồi những hình thù ngộ nghĩnh lẫn lộn trong các cụm mây mà tôi chưa bao giờ trông thấy. Chúng ẩn hiện chơi đùa đôi khi trêu chọc. Chúng

giải khuây cho tôi những khi bị anh trói chặt rồi bỏ đi nhiều giờ liền. Thân thể tôi bị quán bằng dây trói và trí óc tôi vẫn mơ với ý nghĩ đã trao thân cho một kẻ điên rồ.

Ý nghĩ không làm tôi sợ hãi mà chỉ thắc mắc tại sao tôi không kháng cự lại và tại sao căn phòng tiếp tục sáng rực khi nắng chiều mát hút? Anh sáng đến nhưốc mắt làm thị giác tôi tối sầm. Rồi tất cả sáng lại từ từ. Rồi tôi thấy anh. Thấy cả chính mình đang ở trần cho anh ngắm. Tôi thấy cả làn da mình giống như tôi đang đứng bên cạnh tấm nệm nhìn người đàn bà bị trói trên đó. Tôi thấy làn da mình vẫn tiếp tục hô hấp đều đặn không e ngại. Tôi thấy ngực tôi phơi trần căng đầy không ngưng ngưng. Ngực tôi khoe các tế bào li ti quanh đầu vú. Chúng không hổ thẹn mà chậm rãi tự vệ trước ánh mắt kiên nhẫn của anh. Chúng không gìn giữ mà dâng mời bằng cách sở hữu ngược lại đôi mắt ấy. Cho đến khi anh chợt nhận ra đang bị chúng tước hữu chính trông mắt của mình. Cho đến khi anh thúc thủ phải nhìn sang phần thân thể khác. Hai bầu ngực tôi mới ngừng phập phồng. Chúng đã chiến thắng oanh liệt trong kiêu hãnh thỏa mãn. Tôi nói với anh ngực tôi là một vật thể độc lập. Anh không thể chiếm hữu. Anh đã chứng kiến điều đó. Chúng nảy nở và sinh sống tách biệt. Chúng nở nang tự hào không ai có thể làm chủ được chúng. Chúng có đời sống riêng biệt. Tôi chỉ là một cái tên. Chúng mới thực sự là đàn bà.

Anh không chấp nhận thua cuộc. Anh tiếp tục nhìn giữa hai đùi tôi. Và chúng lại mở rộng ra cho anh ngắm. Không phải anh đang bóc trần chúng bằng mắt mà chính chúng đang bóc trần mắt anh. Chúng đang nuốt lấy con người anh vào bụng chúng. Chúng thả cho tôi tự tách rời ra khỏi chúng hay chúng đang tách từ từ ra khỏi tôi để tham dự vào trò chơi của anh? Dường như chúng nói không quan trọng. Điều quan trọng là chúng đã giúp tôi thỏa mãn những vị kỷ từ da thịt đến chính ánh mắt của anh. Chúng nói chúng còn nhiều quyền năng hơn thế nữa.

Tôi vẫn ngược lên trời xanh khi không thể làm gì khác. Anh trói nghiêng tôi dưới nền trời biếc. Nền trời là màu nước biển hay biển hoà với nền trời làm một. Chính giữa là những hạt cát trắng bị gió thổi bay tứ tung trong khoảng không giống bụi phấn bị xoá trên bảng đen vào lúc tôi còn là thiếu nữ. Cũng ở chính giữa khoảng trống anh kéo thuyền giông buồm ra thẳng ngoài mặt nước. Hai chúng tôi bắt đầu cuộc đua và hăng hái say mê nhập cuộc. Tôi cột dây vào cổ chân bên trái như cột chặt cuộc đời mình vào khoang xuống mỏng manh tựa tờ giấy. Thói quen bên trái từ lúc nào đã luôn dâng hiến trước nhất phần thân thể bên trái của tôi cho anh. Như một hôm anh bắt tôi nằm nghiêng cho anh lấy thắt lưng quất lên đùi trái. Tôi đau nhói mà kiêu hãnh. Nổi đau từ phía trái hiểu ra không phải anh đang hành hạ tôi mà tôi đang điều khiển cánh tay anh. Chính tôi mới là chủ nhân của từng động tác còn anh phụ thuộc vào tôi hoàn toàn. Sau hôm đó tôi hay ngắm những vết bầm thâm tím giữa đùi mình thỏa mãn. Cho đến khi vết bầm ở đùi trái biến mất làm tôi luyến tiếc.

Căn phòng không mái ngói tiếp tục giúp tôi bay thoát. Tôi thấy mình bay lên cao trở về vùng biển nơi chúng tôi nhập cuộc lần đầu tiên. Anh giông buồm và tôi cột chặt chân trái. Khi tôi ngẩng đầu lên anh đã phóng nhanh đến phía trước tự lúc nào. Gió thổi thuyền ra khơi. Biển sâu thăm thẳm mang những đợt sóng đưa hai chiếc thuyền nhấp nhô lên xuống. Tôi tự do như ngọn gió mát đang thả mình rong chơi. Anh cũng như ngọn gió lướt lên thân thể tôi thật nhẹ nhàng rồi tung bay mất. Gió và sóng đến ồ ạt cùng một lúc. Nhẹ nhàng êm ái và nghệt thờ. Tôi chơi với dưới lũ mây xanh biếc. Và anh đã đến đích trước. Thân thể tôi ướt đầm sau cơn sóng ập vùi xuống. Thuyền chòng chành trên mặt nước lao theo hướng gió. Tôi mang cảm giác bay tung lên khoảng không rồi bị ném xuống thật mạnh. Giống tôi đang lặn xuống đáy thật sâu dưới làn nước. Tôi ngạt thở muốn bắt tỉnh. Cảm giác chết giấc nhanh chóng biến mất khi tôi cùng đám thực vật lượn quanh những cụm san hô óng ánh. Anh vớt thực vật trong vớt như thạch rồi phóng trở lên mặt nước thả lỏng nó trong lòng bàn tay. Mảnh thực vật vô tội từ từ nhỏ lại và tan đi như khói. Khói marijuana. Khói đam mê cuồng nhiệt.

Tôi tự do như làn khói. Tôi tập hút cần sa bao giờ không nhớ rõ. Anh hay phả vào miệng tôi khói marijuana từ môi anh thơm ngai ngái. Tôi nín lấy môi anh để nuốt khói. Làn khói trắng đầy mộng mị trôi vào người tôi nhẹ bênh bồng. Anh cùng với tôi bay lướt. Cảm giác chạt khít khao thật thích thú khi mình vừa có thể gắn chặt vào một vật gì đó vừa bay bổng lơ lửng giữa phòng vừa nhìn xuống trông thấy chính mình bị cột trói. Cần sa giúp chúng tôi tự do vô hạn. Chúng tôi có thể nhào lộn trong không khí. Tuyệt diệu là những tư thế tưởng có thể gãy xương lại vô cùng dễ dàng như với khói marijuana tôi có thể làm tất cả.

Có lúc căn phòng không mái ngói chợt rực sáng khi những giọt trăng rơi rải rác vào lối thoát duy nhất. Anh lại hiện ra êm ái trước mặt và kéo giắt tay tôi lôi ra biển. Chúng tôi chạy dọc trên bãi cát trong đêm tối cho đến khi lao vào làn nước đen mù mịt. Chúng tôi chỉ tìm lại được nhau khi cả hai cùng trôi lên. Nước biển ấm như nhiều bàn tay êm dịu ấm áp đang mơn trớn thân thể tôi cùng một lúc. Chúng tôi vuốt ve làm bầu vú tôi căng cứng và khoảng giữa đùi nơi đã mở ra cho anh ngấm bỗng tháo nước như muốn dâng đầy biển đêm. Cho đến khi tôi nhận ra đang vùi mặt vào anh. Cả hai chúng tôi đang trần mình cho trăng nhỏ từng giọt li ti lên thân thể. Sóng vẫn tiếp tục xô dạt những đợt nước đùa nghịch lên xuống trên bãi. Sóng nghịch ngợm với chúng tôi và chúng tôi nghịch ngợm với chúng tôi.

Tối ấy biển êm ngấm nhìn giọt trăng cuối cùng rơi qua mái tóc tôi.

Khi ngược mắt lên cao xuyên qua khoảng không lẽ ra phải là trần nhà trắng toát tôi biết anh đã biến mất. Buổi chiều hôm ấy sau khi ném thỏi sơn màu máu xuống hố sâu thăm thẳm tôi đã đi dọc triền núi xuống nghĩa trang nằm sau những bờ đá. Hồn tôi bỗng nhói nỗi hân hoan kỳ diệu khi nắng bắt đầu tàn. Gió cánh lá phong phải đỏ rực rồi mới chuyển sang vàng úa. Tôi dẫm lên xác nắng chết để đi đến cuối nghĩa trang gặp những ngôi mộ cổ. Rồi quay nhìn căn phòng không mái ngói giống như mình đang nằm nhìn lên trần và trông thấy ở đó mọc lên từng cây thập tự. Sự chết hiện hữu như một định luật bất biến. Tôi đang ao ước cái chết của thân xác mà anh không đủ sức ban phát.

Tôi tiếp tục nhìn lên trần. Tiếp tục thấy lại những hình thù kỳ dị bắt đầu biến dạng. Chúng nổi lên kỳ quái thành cụm xấu xí hơn bất cứ vật lạ nào tôi đã nhìn thấy trước đó. Tôi chưa biết anh sẽ dùng chúng để xâm nhập vào tôi. Anh vẫn luôn luôn tìm đến trước khi tôi lăn mình trên mặt nệm. Trò chơi trói mình trên mặt nệm đã không còn hiệu nghiệm. Chúng tôi mở ván bài thứ nhất. Không bên nào thua. Cùng cời một chiếc vớ.

Ván thứ nhì tôi thắng. Anh kéo áo lên khỏi đầu.

Ván thứ ba tôi lại thắng. Lần này chiếc quần jean bị kéo tuột khỏi xuống hai ống chân.

Tôi thắng đến ván thứ năm thì mệt mỏi và tự động thua liên tiếp. Giống như cần thua để mỗi lần thua là mỗi lần thân thể tôi nhẹ hơn. Kể từ sau ván thứ năm chưa lần nào tôi thắng để nhìn thấy vật gì đó trên người anh bị vất tung xuống đất. Đến khi thân thể tôi không còn gì để trao tôi bắt đầu cá cược nữ trang. Cứ thế những chiếc vòng và dây cổ lần lượt rời khỏi tay chân cả phần ức trắng của tôi để rơi tung toé khắp nơi trong giọng cười chế nhạo đầy ịch kỷ mê hoặc của anh. Tôi như say rượu. Cơn say của kẻ bại trận và cơn say của kẻ chấp nhận làm nô lệ. Trong cơn chéch choáng tôi chợt khám phá ra bụng mình đang chảy máu mang màu của thứ cocktail Bloody Mary mà cả đàn ông lẫn đàn bà đều ưa thích. Màu máu đỏ của đức mẹ Mary vừa loãng vừa đặc kích thích ánh mắt như chúng đang chảy từ những tế bào ký ức. Một ký ức vừa xảy ra có bầy đàn ông thay phiên nhau nhìn qua lỗ hồng và có những lần rơi vọt ngọt như mật làm tôi bối rối. Nhưng bối rối ấy chỉ thoáng qua khi cảm giác thỏa mãn chiếm ngự trở lại lý trí.

Tôi nằm im chờ đợi. Tôi biết anh thích vút roi lên đầu vú cho đến khi bầu vú lặn roi. Tôi biết anh thích lấy khối xấu xí kỳ dị trên trần lục lọi cho đến khi tôi chảy máu. Rồi anh sẽ cào xước cánh

hồng xâm dài dưới thất lưng cho đến khi búp hoa trầy rách. Tôi biết cảm giác đau đớn sẽ cùng cực. Hình như tôi đã không ngăn được tiếng la hét vang vang lên trần. Bên trên tấm gương khổng lồ màu da trời phản chiếu kỳ quặc hình ảnh trái ngược loã lồ của một cánh lưới mềm giữa khoảng lộng ướt như bông gòn nhúng nước đang được vuốt ve bằng hai bờ môi ẩm. Tôi không cưỡng nổi bản năng tự nhiên của động vật có tinh dang chân thật lớn để trông thấy mình trên trần. Hình ảnh làm tôi thỏa mãn đến chết ngất khi nước bắt đầu tràn ra như sóng. Bồng bênh rồi kiệt quệ.

Kỳ lạ là tôi đã không trông thấy anh mà chỉ thấy thân thể của mình với bầy đàn ông dị dạng. Sau đó tôi nói với anh cảm giác mãn nguyện về những gã đàn ông đang nhìn từ trên cao xuống. Rồi chìm vào giấc ngủ nhẹ hẫng khói marijuana làm say sẩm. Khi tôi tỉnh giấc anh đã biến mất.

Tôi tiếp tục tự trói và ngắm mình đang ngửa mặt nhìn lên lỗ hồng. Chờ đợi là bản án tử hình đợi ngày hành quyết. Tôi tự hỏi sẽ làm gì cho qua thời gian chờ đợi. Ý nghĩ ấy làm tôi tiếp tục nhìn lên tấm gương khổng lồ. Lần này bụi tuyết bay lơ lửng trên cao như những cánh hoa giấy nhảy múa theo hướng gió. Tôi thấy anh nắm tay tôi kéo giật mạnh xuống. Mặt đất phủ đầy tuyết in hình thân thể chúng tôi như bức tượng đắp bằng thạch cao trắng toát. Cơn bão bắt đầu kéo đến. Càng lúc càng giống như một lớp bông gòn dày mịn. Tuyết vừa rơi ẩm và mịn. Tuyết sẽ đông cứng vào những ngày kế tiếp. Tôi cũng như tuyết. Thân thể sẽ lạnh băng. Tôi đưa tay sờ bầu vú xem đã đóng băng chưa. Và chúng trả lời vẫn còn khả năng sống sót.

Buổi tối hôm ấy tôi chỉ nhìn thấy một màu đen khủng khiếp trên trần nhà. Cơn bão có lúc chững lại nhưng trời càng lúc càng lạnh buốt. Tôi vẫn tiếp tục dang hai chân bị trói nhìn lên nền trời thăm thẳm và tự hỏi tôi đang làm gì. Tiếng nước chảy trong bồn tắm dần nhỏ lại như muốn tràn ra. Tôi nằm im thử tìm lại cảm giác bị ngộp nước của lần đã tự nguyện cho anh trấn nước lúc làm tình trong buồng tắm. Nhưng chỉ vài phút sau tôi bật người ngồi dậy leo vào bồn nước ấm Eucalyptus spearmint rồi bất chợt tỉnh táo ngửi thấy mùi lá khuynh diệp hăng hắc của khu rừng vây quanh. Khu rừng không có anh và con gấu nhồi bông bên cạnh. Khu rừng thờ chậm rãi như tôi dần nhận ra tôi sẽ không bao giờ có một mái nhà. Tất cả những căn phòng tôi đã sống chưa bao giờ có trần mái. Chúng hiện diện trống rỗng và ích kỷ. Chúng xây cất thiếu hoàn chỉnh. Chúng là tôi. Chúng là những thập tự mà tôi tự cấm cho nghĩa địa của mình. Tôi tìm lại cơn nhói đau về nỗi hân hoan kỳ diệu của cánh lá phong phải đổ rục rồi mới vàng úa.

Mùa hè kế tiếp kiến trúc sư của thành phố sẽ chuẩn bị đánh số thứ tự dãy phố mới. Ngôi nhà có căn phòng không mái ngói đầy ngộ nghĩnh lẫn vào trong những ngôi nhà đang được xây cất dở dang. Những ngôi nhà giống nhau như khuôn đúc.

Tôi sẽ ở đó cho đến khi bước ra để tất cả mọi đàn ông nhìn ngắm.

*New Jersey. Newark Airport.
ngày 17 / 02 / 2006.*

Bước về

Cơn mưa bất chợt ập xuống phi trường vào chủ nhật của tuần lễ thứ ba trong tháng sáu. Tôi là người hành khách cuối cùng ra khỏi chuyến bay từ Paris trở về trong đêm hôm ấy. Không biết là mình đã ngủ vui đến mấy ngày. Nhưng khi tỉnh dậy nhìn kim đồng hồ đã ba giờ sáng. Bước theo từng bậc tam cấp xuống hầm nhà và ngồi thu mình trong bóng đêm bên quầy rượu.

Tôi đã đi qua lại nhiều lần trước bức tường vôi trắng ngà nhìn vào ấn bản bộ tranh Renoir mua trong một lần sang Pháp. Danse à Bougival. Danse à la campagne. Danse à la ville. Lúc ấy mơ ký ức hỗn độn bị lật tung để tìm một vật vô giá vừa mất ở Âu Châu. Cảm giác mất mát tinh thần thật đau đớn. Nó vừa làm tôi lo sợ bị cướp đoạt thêm những gì có trong hiện tại. Nó vừa đẩy cơn phẫn nộ trong tôi bùng lên như lửa cháy vì bất lực không bảo vệ được những bảo vật của mình.

Tôi thường đi Pháp vào thập niên 90.

Lần đầu đặt chân đến xứ sở này tôi đã không tránh khỏi cảm giác thất vọng. Dù được mệnh danh là cái nôi văn hóa nghệ thuật Âu châu. Nhưng hình ảnh lãng mạn lịch sự của dân Tây qua giáo dục và sách vở thời học trò sụp đổ ngay lúc ấy. Thực tế họ hãnh diện quá độ về quá khứ huy hoàng của dân tộc đến bảo thủ không chấp nhận thay đổi theo thời gian. Với tôi. Nước Pháp là bà công tước già thất thế cố gắng traу chuốt lại mảnh nhan sắc tàn để che dấu cái nghèo khó chật vật của mình.

Náo nức đi xem vườn Luxembourg. Ngày em đi nghe chơi vơi não nề qua vườn.

Luxembourg sương rơi che phủ mờ buồn này ai có mua. Có thể nó bắt tử qua âm nhạc Việt nhưng không phải là vườn hoa đại diện cho cái đẹp của thành phố. Đến thăm Điện Versailles nhìn cái máy chém oan nghiệt sắc lạnh rợn người còn phảng phất mùi tử khí từ căn cổ trắng ngần của hoàng hậu trẻ con Marie Antoinette. Cung điện cổ kính đẹp như mơ giữa vườn thượng uyển vẫn thấp thoáng tiếng vó ngựa D'Artagnan và ba chàng ngự lâm pháo thủ. Nhưng trong luồng gió lộng cuối tháng tám năm ấy lại phảng phất mùi nước tiểu thật nồng.

Những hè kế tiếp chúng tôi lang thang lục tung Paris và khám phá ra nhiều điều thú vị bất ngờ. Ví dụ dân Tây rất ầu trong cách thức đi xe hơi nhưng lại không bị phạt vì cảnh sát cũng ầu như dân! Họ lái cho hai đầu xe ngó nhau hoặc phía sau chổng ngược về nhau. Hiện tượng lạ không có ở Bắc Mỹ.

Đó là vài cảm nghĩ về nước Pháp ở nhiều năm về trước. Nơi nuôi dưỡng một tình thân của tôi Anh Thành đến Pháp vào giữa thập niên 70 cùng với Jeannette Clément.

Trước đó chúng tôi cùng trải dài tuổi thơ ở Saigon. Nhà tôi và nhà Nique- mẹ chị gọi con gái như thế- đối diện và cách nhau bằng một đại lộ. Cạnh bên là gia đình bác gái của chị có chồng người Pháp chính gốc. Monsieur Bruneau. Người thân gọi ông ấy là ông Bộ. Tôi không biết tại sao ông có cái tên Việt Nam làm gợi nhớ đến hình ảnh lực sĩ điền kinh như thế. Ông Bộ và bố chị Nique làm việc chung với nhau. Họ gặp hai cô con gái đẹp nổi tiếng của một gia đình Hà thành. Tình yêu không phân biệt màu da. Thế là hai người bạn tổ chức đám cưới với hai cô dâu ngoại tộc có đầy đủ họ hàng bạn bè tham dự.

Chào đời tại Hà Nội chị dâu tôi đã mang quốc tịch Pháp.

Nhưng chưa hết tuổi thơ bé Nique đã bắt hạnh mồ cô cha.

Hiệp Định Genève 1954 ký kết. Dòng sông Bến Hải vô tình biến thành tội đồ chia đôi đất nước hai bờ vĩ tuyến. Mẹ chị Nique từ chối không sang quê chồng. Bà dẫn đưa con gái duy nhất theo biển người trôi dạt vào Nam mở hãng đúc gạch bông cạnh tranh với hãng Đồi Tân thời ấy. Ông Bộ thương chị xa cách em nên theo vợ vào Saigon lập nghiệp. Khi tôi vừa đủ lớn để hiểu chuyện thì gia đình họ đã có sáu trai một gái. Gérard. Con trai trưởng gia đình Bruneau và anh tôi là bạn thân thời niên thiếu.

Bấy giờ ở Saigon xảy ra cuộc đảo chính năm 1963. Hành động đàn áp Phật giáo của chính quyền đương thời đã là một trong những nguyên nhân đưa đến hậu quả không lường cho chính phủ Ngô Đình Diệm. Thánh chiến chỉ chấm dứt khi mặt trời mọc ở phương Tây. Mâu thuẫn giữa những gia đình Công giáo và Phật giáo xảy ra thường xuyên. Nhiều mối tình đẹp

tan vỡ vì không cùng tôn giáo. Sinh viên biểu tình và hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu đã tạo ra biến động lớn.

Quân đội Hoa Kỳ cũng bắt đầu có mặt chính thức khắp nơi trên lãnh thổ của miền Nam. Văn hóa Mỹ ồ ạt xâm nhập ồ ạt hất tung cái lãng mạn kiểu cách của nước Pháp. Các quán mà người ta gọi là snack- bar mọc lên như nấm ở khắp các thành phố lớn. Những người lính Mỹ từ chiến địa trở về xuất hiện ồ ạt trong nơi này như tự thưởng ân huệ cho mình lần cuối ở lần ra trận sau đó. Lớp English for Today ngày như tối cũng mở rộng cửa và không thiếu học viên. Saigon thay đổi nhanh như đứa trẻ con bật lớn bước vào tuổi vị thành niên.

Vậy mà chuyện xích mích đạo đời hay văn hóa đụng nhau chẳng ảnh hưởng đến hai gia đình họ. Ông Bộ theo đạo Công giáo. Chị em bà Bộ lại thường dắt hai đứa con gái vào chùa Xá Lợi và Vĩnh Nghiêm thắp nhang lạy Phật. Đến tết Tây họ cùng nhau đi xem lễ nhà thờ. Qua tết Việt hai nhà cúng giao thừa xin xâm bói quẻ cầu an. Không tranh chấp. Không bạo động. Vui vẻ. Đó là hình ảnh hạnh phúc nhất của gia đình Bruneau mà mẹ tôi đã nhắc lại nhiều lần sau này.

Chuyện tình của anh chị tôi bị phát giác khi họ vừa mười lăm tuổi. Con trai cả của ông Bộ vô tình là cầu nối cho em gái họ và thằng bạn thân mà không hay biết. Anh Thành học trong Chung Viện Đắc Lộ. Chị Nique trong nội trú Notre Dame tại Thủ Đức. Cuối tuần cả hai mới được về thăm nhà. Anh tôi dí dỏm vui tánh bao nhiêu thì chị lại nghiêm trang hiền lành nhút nhát gần như mặc cảm bấy nhiêu. Hiếm khi chị ra khỏi nhà vào những ngày nghỉ học. Vậy mà thằng nhỏ có khuôn mặt rất lý với mái tóc đen nhánh lại đá lông nheo tán tỉnh được con bé đảm lai xinh đẹp. Con lai hai giòng máu Âu Á có nét đẹp nổi bật giữa bọn trẻ da vàng thuần chủng. Người lớn có lý lẽ của họ. Bố tôi là người tài giỏi có kiến thức rộng về nhiều lãnh vực. Nhưng thể hệ cũ khe khắt không xóa nổi thành kiến về con lai dù các con ông có dòng máu ngoại tộc của Thái Quý Công. Ông ngoại tôi từ Hải Nam xuống thành phố Hà Nội lập nghiệp. Nhất định không chịu thua thằng con trai có khuôn mặt hao hao Lý Tiểu Long. Bố tôi nghiêm cấm đoán anh và lạnh lùng cắt đứt quan hệ láng giềng với hai gia đình bên kia. Mẹ chị cũng thất vọng vì đứa con gái xinh đẹp bị thằng học trò non choẹt dụ dỗ. Hai bên gia đình đổ lỗi cho nhau không biết dạy con. Ông Bộ thương cháu gái nhưng im lặng không can thiệp.

“Chiến tranh lạnh” kéo dài đến hơn hai năm rưỡi. Không bên nào chịu nhượng bộ treo cờ trắng trước. Hòa bình xa vời vợi. Người lớn gây chiến tranh. Con nít chịu hậu quả. Riêng tôi bị nặng nhất. Anh em nhà Bruneau thường rủ nhau rình trong cổng nhà. Nếu lỡ thấy mặt... kẻ thù mà không có ai bên cạnh hộ tống thì Bernard và hai thằng em sanh đôi chạy băng qua lộ la ầm lên: Ê! Mai chà và, Mai chà và(bạn nên phát âm giọng miền Nam!). Lúc đó tóc tôi quần tít và hàng lông mi cong dài che cặp mắt to ngầy ngồ trông y chang lai Ấn Độ. Nhiều lần tôi tức đến phát khóc đến nỗi chị Vân phải dỗ dành và chỉ cách. Đừng khóc nữa, để chị dạy cô cách này, nếu thằng Anh thằng Em chọc nữa, cô nói thế này là chúng nó sợ ngay: tây lai ăn khoai cả vỏ ăn chó cả lông ăn hồng cả hột. Cứ nói vào mặt chúng nó. Chị không mách lại với Bà đầu. Nếu ông phạt cô, chị chịu cho. Sẵn ảnh hưởng tánh tình của anh Thành. Ngang tàng cứng đầu và không biết sợ là gì nên tôi đã làm theo lời của gia tộc để trả thù. Nhưng đúng là “chưa thấy quan tài chưa đổ lệ”(!). Suýt nữa con nhỏ du côn bị bọn Bruneau uỳnh bầm mặt trong lần phản công duy nhất ấy! May là anh tôi nhìn thấy kịp lúc. Chưa hết. Bố tôi có thói quen như mọi người ở Việt Nam thời ấy. Ở sở về ông thường ngủ sau bữa cơm trưa. Hai thằng sanh đôi biết được nên canh đúng giờ lên qua bấm chuông từng chập và chạy mất. Phóng theo sau là con chó berger thật to.

Bố mẹ tôi canh ngày rất chính xác. Cứ cách ba bốn năm lại thêm một tiếng cười trẻ thơ trong gia đình. Người Việt ngày xưa thích nhiều con cho vui cửa nhà. Anh Thành là con trai thứ năm. Cách tôi là hai người anh trai khác đã ra đi từ lâu lắm. Mất lúc còn bé và mất tích trên biển là hai hình thức để diễn tả một nghĩa đi không về. Tôi là em gái thứ tám nhưng ảnh hưởng anh về mọi mặt. Ngang tàng dám làm dám chịu bao nhiêu. Anh tôi cũng đam mê phóng khoáng có bản chất nghệ sĩ bay bướm bấy nhiêu. Cung mệnh anh in số đào hoa lại nói chuyện rất duyên dáng dí dỏm. Không ít lần mẹ tôi phải gỡ rối tơ lòng cho những chị yêu không điều kiện dù anh chưa

bao giờ dẫu họ về chị dẫu tôi.

Sợ đám con trai hư lêu lổng nên bố tôi đã gởi các anh vào nội trú ở chủng viện Đắc Lộ dù gia đình không theo đạo Công giáo. Anh Thành được học võ từ năm 12 tuổi khi về nhà mỗi cuối tuần. Mấy năm sau chủng viện từ chối không nhận vào học nữa vì anh dám húc đầu vào bụng một sư huynh trẻ. Anh tôi bắt mẫn khi nhìn thấy thằng em kể bị néo tai bắt quì gối vì không chịu đọc kinh trước giờ lên lớp. Nội trú không xong thì ra ngoại trú. Mẹ tôi đã từng đi ra đi vào hàng chục lần các trường tư thục để... hầu ban giám hiệu vì tội phá phách ngang tàng của đứa con trai. Anh bị đuổi học liên tục phải đổi trường thường xuyên. Bà khóc lóc năn nỉ hiệu trưởng này đến giám thị khác cho thằng con ngổ ngáo được nhập học nữa chừng niên khóa. Ở nhà anh cũng phá phách không kém. Lại lên hút thuốc lúc 15 tuổi. Một lần bố tôi giận điên lên khi phát giác ra một số chai rượu quý chọn lọc của ông đã được thay bằng nước trà! Chưa bị hỏi cung anh đã hiên ngang nhận tội nhưng cãi Bố không uống thì con mang cho bạn uống, chứ để nhìn làm gì?

Đó cũng là lần đầu tiên và cuối cùng bố tôi không tự chủ được đã đánh thằng con trai thứ năm mấy bạt tai. Nhiều ngày sau đó anh bị cấm ra khỏi nhà khi đi học về. Hậu quả không lâu anh Thành đã dốc hết mấy lọ thuốc trong tủ và rủ người yêu tự tử vào đúng giờ cơm trưa có mọi người đông đủ. Về sau anh nheo mắt cười với tôi kể lại rằng phải chọn giờ đó để còn được mang đi cấp cứu! Ông Bộ xanh mặt mang cháu gái cưng vào bệnh viện Grall trên đường Đồn Đất rửa ruột. Anh tôi cũng thoát chết sau khi nhà khám phá kịp "lá thư tuyệt mạng" yêu cầu được chôn chung(nếu chết thật!).

Sau chuyện tình như Romeo và Juliette. Hai bên gia đình không hẹn mà lạng lẽ treo cờ trắng một lượt.

Trong chiến tranh cả hai bên thắng thua đều tổn thương mất mát như nhau. Không có chiến thắng nào mà không có tổn thất đi kèm. Hai phe kiệt quệ mòn mỏi tinh thần lẫn thể xác chỉ vì hậu quả tàn khốc. Trật tự hòa bình từ từ tái lập. Người lớn mang vết thương lòng không thể hàn gắn nhưng con nít cần tương lai trước mặt.

Cuối cùng anh chị tôi được tự do gặp nhau. Từ đó tôi cũng không còn là nạn nhân của anh em nhà Bruneau nữa. Có lúc lại còn được rủ đi chơi chung. Lúc ấy con trai trưởng của Ông Bộ và người em gái thật đẹp đã được gởi lên Đà Lạt học trong Yersin.

Mẹ tôi nấu ăn rất tuyệt vời và bà có thói quen cúng giao thừa lớn. Thời gian ấy bận rộn nhưng thật vui. Nhiều món ăn để dành cho ba ngày tết và đủ loại mứt màu sắc rất lạ mắt. Những trái dưa hấu xanh muốt bóng lưỡng được chở đến nhà bằng xe ba gác và chắt dưới gầm giường để giữ độ mát. Trước đó cả tuần chị Vân đã cà nhuễn đậu xanh nấu chín để dành gói bánh chưng. Trẻ con được mua quần áo mới để sáng sớm mừng hai theo bố mẹ đi lấy lì xì. Chúng tôi thường hí hửng mang về những bao đồ dày cộm của nhiều người bạn hào phóng. Nhưng sau này mới biết bố mẹ tôi còn hào phóng hơn với con cái của họ.

Những ngày gần tết Mậu Thân. Trước cửa nhà chúng tôi xuất hiện nhiều phụ xe xích lô đạp lạ mặt không giống những người thường đến khu vực này hằng ngày. Chưa kể từng nhóm phụ nữ gánh hàng rong qua lại cùng lúc. Lâu lâu họ tụm lại từng nhóm nói nói cười cười như quen biết lâu năm.

Tối hôm ấy. Trời đổ cơn mưa và tự nhiên có hàng loạt tiếng súng vào khoảng ba giờ sáng.

Tiếng đạn bay trúng cánh cửa sắt của cổng chính lên nghe rợn người. Súng nổ từng tràng xen giọng nói đàn ông lẫn đàn bà. Tiếng la hét liên hồi quyện với tiếng rít của đạn chạm vào cửa sắt. Và cứ thế âm thanh kinh khủng ấy kéo dài cho đến sáng thì im hẳn.

Đó là lần đầu tiên tôi có cảm giác sợ hãi đến tột độ.

Cho đến bây giờ tôi không thể quên được cái đêm hôm ấy.

Đêm của con người tàn sát đồng loại không thương tiếc vì sinh tồn.

Đêm của những tiếng la hét thù hận và giết chóc làm máu trong tim của một đứa con gái mới

bắt đầu lớn gần như ngừng luân chuyển
Đêm đầu tiên của chiến tranh đi vào thành phố Saigon.

Mẹ tôi và chị Vân bò chúi trên nền nhà đến từng phòng xem xét. Còn Bố lần theo bóng đêm bước vào phòng thí nghiệm. Về sau mẹ tôi kể lại là ông đi tìm cyanure để sẵn tự tử nếu nhà bị phá cửa vào. Lúc ấy tôi khóc và chạy sang phòng ngủ anh Thành. Các anh đang ngồi ôm nhau chặt cứng. Anh Thành bật người lên kéo tôi bịt miệng. Đừng khóc lớn người ta nghe là chết. Có anh đây đừng sợ, em ngủ đi sáng mai là hết rồi. Ngoan! Ngủ đi. Và tôi thiếp đi lúc nào không biết.

Trong phòng không còn ai khi tôi thức giấc. Bắt chước mẹ và chị Vân bò từ từ ra khỏi cửa. Bất chợt anh Thành kéo tôi đứng lên nói nhỏ. Đi theo anh, anh chỉ cho em coi cái này. Nhưng đừng sợ nha. Mình ngon mà phải không. Hai anh em đi ra phía cổng chính. Một trong những chậu kiểng lớn nằm dọc lối vào ở ngoài vườn bị trúng đạn nát tung. Cây lá gãy tả tơi ngổn ngang nằm lẫn lộn với miếng sành dưới nền đất. Cánh cửa sắt bên phải của cổng chính bị lủng lỗ nhiều chỗ. Tôi nắm chặt tay anh không buông ra. Đến sát cổng anh đẩy lưng tôi áp người nhìn vào hai lỗ có quán giầy xích khóa lại. Buổi sáng ấy đường không một bóng người qua lại và lặng như tờ. Tự nhiên mắt tôi tối sầm. Khi tỉnh dậy thấy mình nằm trong phòng bố. Chung quanh có mọi người đứng nhìn nhưng anh Thành biến đâu mất. Ba cái xác. Một đàn bà hai đàn ông mặc toàn màu đen. Một nằm xấp ở giữa đường. Gần đó một người nằm ngửa dạng hai chân một tay còn nắm khẩu súng vắt ngang ngực. Sát cổng nhà là một xác ngựa mặt đầu trên lè nửa thân dưới lè. Máu loang đầy mặt đường còn ẩm ướt vì mưa đêm.

Lần đầu tiên trong đời tôi nhìn thấy tận mắt xác chết.

Con người và con vật nằm chết lộ thiên cũng không khác gì nhau.

Tổng tấn công tết Mậu Thân 1968 thất bại.

Saigon chưa thất thủ.

Nhưng không bao giờ tôi quên được buổi sáng kinh hoàng ấy.

Buổi sáng lạnh tanh của mùi tử khí và nước mưa còn ướt mặt đường loang màu máu.

Hình ảnh khủng khiếp ấy bắt ngờ đi vào trí óc của một đứa con gái ngây thơ ở thành phố. Một đứa trẻ đang hưởng hạnh phúc trọn vẹn bên người thân thì đột nhiên nó hiểu được đúng nghĩa thế nào là Chiến Tranh và Chết chóc.

Nhiều năm sau này đọc một số tác phẩm chiến tranh của dòng văn học Việt Nam và quốc tế. Nhớ lại hình ảnh kinh hoàng cũ.

Tôi tự hỏi. Có phải thật sự kiếp người chỉ bị chi phối bởi chiến tranh và thù hận hay không.

Sau biến cố ấy tết Mậu Thân năm ấy. Tôi trở thành đứa con gái nhút nhát ít nói. Hết giống một thằng con trai nghịch ngợm. Anh Thành cũng không đi chơi như trước và bớt gây nhức đầu cho bố mẹ. Thời gian đó đài vô tuyến truyền hình liên tiếp chiếu thời sự chiến tranh. Anh thường ngồi xem chung với bố ở mỗi buổi chiều sau giờ cơm. Có lúc vô tình thấy cảnh khốc rằm trời của rất nhiều người đeo tang mặc áo trắng trước những cái hố. Tôi đã thử không được nhảy ra khỏi ghế chạy xuống nhà bếp tìm nước uống. Hình ảnh này ẩn hiện trong đầu làm cổ tôi nghẹn lại như ngày đó khi đọc Giải Khăn Sô Cho Huế của Nhã Ca.

Bỗng một ngày cuối sắp sang năm. Gia đình tôi nhón nháo hấn lên. Anh Thành bỏ nhà đi trước vài tháng sinh nhật thứ 18. Khi phát giác ra bố mẹ tôi hốt hoảng đi tìm khắp nhưng không tin tức. Một thời gian ngắn sau thư từ Nha Trang gửi về. Anh đang được huấn luyện trong quân trường Đồng Đế!

Lúc ấy chiến sự bắt đầu bùng nổ khắp bốn vùng chiến thuật. Di chuyển ra khỏi thành phố rất nguy hiểm. Nhưng mẹ tôi đã lặn lội đi tìm anh. Cuối cùng nhờ "piston" mạnh nên bố tôi mang con trai về làm việc ngay tại Sài Gòn(guồng máy chính quyền nào lại không có những chuyện

quen biết thế này?). Về thành phố anh đi làm rồi học lớp đêm lấy bài hàm thụ. Thi đậu tú tài và ghi danh học Luật (cũng hàm thụ luôn!).

Thời gian xa trước đó Gérard được ông Bộ gọi về Pháp để tiếp tục lên đại học. Bạn thân ra đi không trở về. Anh tôi mang cái buồn nhớ bạn vào võ thuật và chăm chỉ luyện tập. Những đường quyền anh đi rất uyển chuyển và thật đẹp mắt.

Mãi nhiều năm sau. Khi bố tôi tỏ vẻ thất vọng vì đứa con trai ngổ ngáo không thành công trong việc học và nghề nghiệp như những đứa con khác. Anh mới nói rõ lý do bỏ nhà khai man tuổi đăng lính Không Quân: Chỉ vì nhìn thấy ba cái xác nằm trên mặt đường còn loang máu vào buổi sáng của tết Mậu Thân năm ấy.

Sau mùa hè đổ lửa. Thành phố Saigon càng thay đổi tốc độ nhanh đến bất thường. Không khí thấm dần mùi chiến tranh và chết chóc. Cuộc sống bỗng chốc vội vã đảo điên lo lắng từng ngày của người dân đã làm bộ mặt đẹp và lãng mạn của Hòn Ngọc Viễn Đông trầy xước nứt nẻ đến tội nghiệp.

Thế rồi chiến tranh từ từ lan rộng khắp miền Nam.

Từng vùng chiến thuật bắt đầu mất dần vào tay cộng sản. Người ta trốn chạy khỏi các thành phố ở miền Trung. Lũ lượt từng đoàn di tản vào Nam dưới làn đạn tiếng bom trên đầu. Lạc mất nhau trong dòng đời thanh bình chưa hẳn là đau khổ tuyệt đối. Nhưng nắm tay nhau mà trong tích tắc một viên đạn có thể làm chia xa vĩnh viễn mới là đau khổ tuyệt đối. Sợ hãi. Đói. Trẻ thơ khóc lạc mẹ. Vợ vĩnh viễn mất chồng. Xác người rải rác trên những con lộ dẫn vào miền Nam. Thành phố Sài Gòn. Cứu cánh cuối cùng của người dân miền Trung cũng trở thành hỗn loạn đau thương chia lìa không kém ở những ngày cuối tháng tư năm 1975. Người ngoại quốc gấp rút rời thành phố trở về quê hương. Dân bản xứ chen lấn di tản tìm cách rời bỏ đất nước dưới mọi hình thức và chấp nhận cái chết đau thương bất ngờ trên đường tìm tự do.

Những ngày cuối cùng của tháng tư năm 1975 đã trở thành vết chàm thật rõ nét trong lịch sử nội chiến của đất nước Việt Nam.

Cuối cùng đám cưới của anh tôi và chị Nique đã được tổ chức vào thời gian hỗn loạn này và thời gian ngắn sau gia đình anh tôi rời Saigon về Pháp.

Thật sự gia đình tôi không chứng kiến những ngày gian lao vất vả của anh trên xứ lạ. Sau này tôi được biết dù mang quốc tịch Pháp từ những ngày đầu nhưng anh đã làm đủ công việc nặng nhọc như bất cứ một di dân nào để nuôi vợ con. Không bao giờ cho đại gia đình tại Bắc Mỹ biết. Không than thở buồn phiền về khổ nhọc ấy cho đến ngày nhắm mắt. Nhưng chắc chắn anh tôi cũng có tâm trạng của những người phải bỏ quê hương ra đi vì vãn nạn của đất nước. Cũng nhục nhằn. Cũng buồn bã thất vọng vì cuộc sống không vẹn toàn như ý muốn.

Vào năm ấy. 1977. Lúc hai mươi sáu tuổi. Thăng bé lý lợm có khuôn mặt hao hao Lý Tiểu Long đã trở thành người sáng lập môn võ Yi- King- Do- Việt Nam Thái Cực Quyền.

Anh tôi đã mang tất cả tài hoa và tâm tình cùng nỗi lòng xa xứ để sáng tạo nhiều đường quyền rất đẹp mắt với những khí cụ riêng dành cho môn võ thuật này. Việt Nam Thái Cực Quyền mang tên quê hương để nhắc nhở về một đất nước đã xa vời. Hai cháu lớn của tôi cũng được tập luyện và theo võ đường đi biểu diễn trên đất Pháp khi mới 10 tuổi. Đặc biệt anh không nhận học phí cao từ học trò mà chỉ cần một khoản tiền tượng trưng để trang trải chi phí cho võ đường. Lúc ấy anh tôi làm việc thật cực khổ và nghèo lắm nhưng rất vui khi càng lúc có đồng học trò. Sau này hai võ đường của Việt Nam Thái Cực Quyền cũng chỉ nhận học phí tượng trưng như di chúc của người sáng lập để lại.

Sau nhiều năm làm việc với hệ thống siêu thị Métro tại Pháp. Anh tôi là người Việt duy nhất trong mười nhân viên cao cấp được gọi sang Anh quốc theo khóa huấn luyện cấp tốc để trở về thành lập siêu thị Métro tại Việt Nam và Ấn Độ. Hệ thống này đã phát triển trên ba chi nhánh tại Việt Nam sau đó.

Trước khi lên đường anh đã sang thăm đại gia đình chúng tôi. Lúc ấy anh rất vui và hạnh diện

với các anh em trong nhà vì được trở về quê hương làm việc qua đầu tư của công ty này.

Tháng 5 năm 2009. Anh đột ngột phát bệnh và bác sĩ chuẩn đoán chỉ còn một tháng. Nhưng anh tôi đã kiên cường chiến đấu với căn bệnh nan y được gần một năm. Lúc ấy anh dẫu gia đình vì lo mẹ và anh chị em không chịu đựng được tin đau buồn này. Cho đến ngày trước Giáng Sinh khi gọi chúc mừng. Nghe giọng anh hoàn toàn thay đổi vì trị liệu. Cuối cùng tôi đã biết sự thật.

Ngay lúc ấy. Thiên đường tuổi thơ của anh em tôi sụp đổ. Lâu đài bằng cát bị lớp sóng cuốn dạt ra khơi sau khi người anh yêu quý nhất vừa dứt tiếng

Trong nhiều ngày sau đó. Tôi đã điên cuồng khóc lóc năn nỉ sang thăm. Nhưng anh cương quyết từ chối lại còn an ủi vì hi vọng rất cao dù căn bệnh đã quá nặng. Thời gian này chúng tôi rất đau khổ ngậm ngùi khi nghe mẹ nhắc đến anh thường xuyên mà không đứa nào dám nói sự thật. Và cho đến nay mẹ tôi vẫn không biết thằng con trai ngổ ngáo làm bà nhức đầu lúc trẻ đã ra đi vĩnh viễn trước người mẹ già 91 tuổi.

Không bao giờ tôi quên được hình ảnh anh bị thần chết cướp đi từ từ sự mong muốn sinh tồn ở những ngày cuối cùng. Anh tôi chỉ ước được mẹ ôm trong tay và hối hận vì đã dẫu bà cơn bệnh nặng. Nhưng đã quá muộn.

Vào ngày mang con số 13 tháng 6 năm 2010. Một chủ nhật buồn lê thê có mưa phùn lất phất trên đất Pháp.

Một ngày sau 9 tiếng đồng hồ kể từ sinh nhật cuối cùng của anh.

Người sáng lập Việt Nam Thái Cực Quyền đã thật sự mệt mỏi chiến đấu và buông xuôi.

Đó là lần cuối anh em tôi ở bên cạnh nhau.

Hôm đưa tang. Học trò ruột Ki Ko đeo khăn trắng đứng chung với gia đình. Đệ tử đến viếng nhiều đợt để chào lần cuối người thầy xấu số. Mọi người khóc. Mắt tôi nhòa đi khi quỳ lạy tiễn anh mình. Anh em nhà Bruneau cũng có mặt để nhìn người em rể họ lần cuối. Hận thù. Buồn bực. Giận hờn. Oán trách. Không hài lòng nhau giữa hai dòng họ cũng không còn nữa. Thằng nhỏ tóc đen mắt mí lót ngày xưa theo đuôi đưa con gái đầm lai mắt to xinh đẹp đã hóa thân thành cát bụi.

Lúc nhìn học trò của Việt Nam Thái Cực Quyền để tang cho thầy. Thật sự tôi mới hiểu rằng tôi đã có một người anh rất tài hoa vừa gởi xong hoài bão vào đời sống. Dù anh luôn nhận là người thất bại và tầm thường nhỏ bé nhất của cuộc đời.

Khi anh mất. Chị em tôi lang thang khắp trên những con đường của thành phố thuộc vùng Cergy. Bỗng nhiên tôi nhận ra nó thật đẹp và trữ tình. Nơi từng có bước chân anh đi qua.

Nhưng mảnh đất Cergy ấy đã không còn dấu chân anh vào mỗi tối trên đường đi làm về. Đó cũng là nơi vùi chôn anh tôi thành cát bụi. Bỗng nhiên tôi yêu luôn bà công tước già còn sót lại mảnh nhan sắc tàn. Anh tôi cũng từng biết ơn bà cựu mang như biết ơn mảnh quê hương nhỏ bé mất đi ngày nào.

Khi trở về Montréal. Một buổi tối sau khi đã ngủ từ bảy giờ sáng. Tôi thức giấc và bật ngồi dậy khóc như chưa bao giờ được khóc khi chợt hiểu anh tôi sẽ không bao giờ đến thành phố này thăm gia đình nữa. Đêm ấy tôi có giấc mơ thật đẹp với một cái bóng không rõ mặt đã từng đeo đuôi tôi suốt một đời. Hai đứa nắm tay nhau lên núi nhìn thành phố ngủ chìm trong ánh đèn rực sáng. Và mang đôi cánh thiên thần bay đến nóc thánh đường Saint Joseph. Ở đấy tôi đã nhìn thấy một phụ nữ quỳ bằng đầu gối lên từng bậc thang đến tận cửa. Bà ta đang cầu nguyện xin một phép lạ nào đó cho người thân.

Anh bệnh nặng. Tôi cũng đã bước lên cổng thánh đường bằng đầu gối như thế. Không ai biết nhưng Thiên chúa nhìn thấy. Khi anh mất. Tôi giận Chúa Phật Đất Trời và không nghĩ đến bất cứ một niềm tin nào nữa. Nhưng cuối cùng tôi vẫn đến Thánh đường Saint Joseph để tin vào tình yêu nhân loại và cố gắng chấp nhận sự thật rằng thân xác anh không còn hiện hữu. Nhưng anh vẫn ở trong tim tôi. Anh vẫn bảo vệ che chở cho đứa em của những ngày thơ dại. Anh vẫn

luôn bên cạnh để nghe tôi nói về những khổ đau trần trở của kiếp người nhỏ bé. Anh vĩnh viễn không rời xa đứa em này khi nói câu đừng sợ có anh đây này.

Buổi ấy. Tôi chỉ có được một giờ đồng hồ đến Laguna Niguel tại Cali để gặp một người lấy thêm tài liệu về anh tôi. Đó là con trai trưởng của gia đình Bruneau.

Trong điện thoại giọng nói của Gérard ấm đầy cảm xúc bao nhiêu thì ở ngoài anh nồng nàn bấy nhiêu. Nói với đứa em gái của người bạn cũ về tánh hào phóng và anh hùng bên vực che chở bạn. Hình như tiếng Gérard nghẹn lại ở đầu giây bên kia.

Bốn mươi năm không gặp. Đã quá lâu để nhớ được rõ khuôn mặt của người anh cả đám con trai nhà Bruneau. Nhưng tôi cảm nhận được đó là người tôi muốn gặp sau nhiều năm dài đằng đẵng.

Gia đình anh đón tiếp chị em tôi chân thật như tình thân đã mất vừa tìm được. Isabelle. Cô cháu nội ông Bộ có nụ cười thật thuần khiết đến nỗi tôi tin rằng không có một sự tàn nhẫn nào dám lay động làm đau lòng cô bé.

Ngày gặp lại. Tôi mới biết bốn mươi năm không là thời gian quá dài để thành một thế kỷ.

Nhưng cũng đủ để biến những lọn tóc nâu thật đẹp của bạn anh tôi thành màu trắng như lớp sóng bạc ngoài bãi Laguna Niguel.

Trước khi ra cửa. Tôi quay đầu nhìn vào tủ kính trong phòng ăn. Nơi trưng bày thanh gươm rất đẹp với vỏ bao kiếm màu xanh lục đậm trầm trở tinh vi đặc biệt. Đó là kỉ niệm duy nhất của anh tôi tặng cho con trai trưởng của gia đình ông Bộ vào năm 1990 khi anh ấy về Pháp chịu tang bố. Gérard là người duy nhất giữ được một bảo vật của người sáng lập Việt Nam Thái Cực Quyền. Tôi tin anh may mắn vẫn có người bạn theo bảo vệ như thửa niên thiếu bằng đường gươm trác tuyệt.

Trên đường về Los Angeles. Tôi khóc. Khóc thương anh mình bất hạnh. Khóc mừng cho bạn anh mình hạnh phúc.

Và tôi đã trĩu nặng trong lòng giấc mơ thời niên thiếu. Những ngày thơ ấu với anh em nhà Bruneau hình như chỉ mới hôm qua.

Jeannette Clément. Chị dâu tôi. Người đã trải qua nhiều thăng trầm với anh để chờ đến sáu mươi năm cuộc đời cho hai người rong chơi đây đó.

Nhưng anh tôi đã bước về với đất vào tuổi năm mươi chín. Ngày anh ra đi. Khuôn mặt trầm tĩnh như ngủ. Hai bàn tay đưa ra phía trước theo thế thủ như chống chọi với định mệnh.

Anh tôi muốn sống thêm mười năm với chị như lần cuối hai anh em tâm sự với nhau qua điện thoại. Chị dâu tôi không được toại nguyện có anh bên cạnh vào những năm tháng cuối của một đời người.

Nhưng người đàn ông duy nhất mà chị yêu thương suốt một đời đã vĩnh viễn bắt tử.

Chiều tàn trên bãi Laguna

Tịch dương, tịch dương tà
Thuyền chưa rời bến bóng lia biển xanh
Âm tròn, dương khuyết dần dần
Ngày xa bãi đáp nguyệt cầm nơi đâu

Buồn ta, mắt biển thay màu
Yêu ai ca khúc về đâu một đời
Trăng ơi, nửa mảnh trăng rời
Có in nửa dấu mặt trời hay không

Ta còn nửa bóng nguyệt hồng
Biết bao giờ động từng dương kiếp này
Uống đi! liều rữ cơn say
Ngày mai còn mắt trang đài về đâu

Uống cho say một cơn đau
Mãi người xa cách nghìn trùng biển khơi
Tịch dương, tịch dương ơi
Nguyệt tà vừa đến, thuyền rời bỏ ta

Đường về nơi ấy có xa
Anh về nơi ấy dương tà mình em....

Lê Quỳnh Mai
Montreal 12.01.2011